



DỰ THẢO/ DRAFT

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY**

***AGENDA OF 2021 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
WESTERN – SAIGON BEER JOINT STOCK COMPANY***

Thời gian/Time : 9h00 ngày 15 tháng 04 năm 2021
9:00 AM, April 15th 2021
Địa điểm/ Venue : HOTEL GRAND SAIGON - Số 08 Đồng Khởi, Quận 1, TP. HCM, Việt Nam
HOTEL GRAND SAIGON - 08 Dong Khoi, Dist 1, HCM City, Vietnam.

Thời gian/Time	Chương trình/Agenda
9h00 - 9h30 (30 phút)	- Đón tiếp đại biểu và cổ đông. Kiểm tra y tế cá nhân (đo thân nhiệt, phát khẩu trang) <i>Welcoming guests. Health check (temperature measurement and mask delivery)</i>
	- Kiểm tra tư cách cổ đông và phát tài liệu <i>Verifying guests' eligibility to attend the AGM, distributing AGM documents</i>
9h30 – 9h45 (15 phút)	- Chào cờ và giới thiệu khách mời <i>Greetings and introduction</i>
	- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội <i>Report on Shareholders' eligibility verification (% of Shareholders' attendance)</i>
9h45 – 10h00 (15 phút)	Giới thiệu Nhân sự Đại hội: Đoàn Chủ tọa, Thư ký Đại hội <i>Introducing Chairpersons and Secretaries of the AGM</i>
	- Thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu; <i>Approval for Members for the Vote Counting Committee</i>
	- Thông qua Chương trình Đại hội; <i>Approval for the AGM agenda</i>
	- Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội; <i>Approval for the AGM working regulations</i>
10h00 – 10h45 (45 phút)	Chương trình nghị sự <i>Presentation and report</i>
	1. Báo cáo Tài chính năm 2020 đã kiểm toán <i>Report on audited 2020 financial statements</i>
	2. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và định hướng năm 2021 <i>Report on 2020 business performance and 2021 business plan</i>

Thời gian/Time	Chương trình/Agenda
	3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch hoạt động 2021 <i>Report on the Board of Director's activities in 2020 and plan in 2021</i>
	4. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch hoạt động 2021 <i>Report on the Board of Supervisors' activities in 2020 and plan in 2021</i>
	5. Kế hoạch đầu tư năm 2021 <i>2021 investment plan</i>
	6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2021 <i>Selection of the independent audit firm for the fiscal year 2021</i>
	7. Phân phối lợi nhuận năm 2020 <i>2020 profit distribution</i>
	8. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 <i>2021 profit distribution plan</i>
	9. Quyết toán tiền lương, thù lao, thưởng năm 2020 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty <i>Settlement of salary, remuneration, bonus in 2020 for the Board of Directors and the Board of Supervisors</i>
	10. Kế hoạch tiền lương, thù lao, thưởng năm 2021 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty <i>Plan of salary, remuneration, bonus in 2021 for the Board of Directors and the Board of Supervisors</i>
	11. Các hợp đồng và giao dịch cần ĐHĐCĐ thông qua <i>Contracts and transactions that need to be approved by AGM</i>
	12. Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty <i>Adjustment of business lines of the Company</i>
	13. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty; phê chuẩn Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát. <i>Amendment of Charter and Coporate governance regulations; Approval for Regulations of the Board of Directors and the Board of Supervisors</i>
10h45 – 11h15 (30 phút)	Thảo luận Q&A
11h15 – 11h25 (10 phút)	Biểu quyết Voting
11h25 – 11h40 (15 phút)	Giải lao Tea break
11h40 – 11h50 (10 phút)	Công bố kết quả Biểu quyết Announcing voting results
11h50 – 12h00 (10 phút)	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội Approval for meeting minutes and AGM resolution
12h00	Tuyên bố bế mạc Đại hội Closing



DỰ THẢO/ DRAFT

Cần Thơ, ngày 15 tháng 04 năm 2021
CanTho, April 15th 2021

**TỔNG HỢP TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021
CÔNG TY CP BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY**
**SUMMARY OF DOCUMENTS OF
2021 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
WESTERN –SAIGON BEER JOINT STOCK COMPANY**

Kính gửi/To: **Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây**
Shareholders of Western – Sai Gon Beer Joint Stock Company

Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông để xem xét và thông qua các vấn đề sau:

The Board of Directors of Western – Sai Gon Beer Joint Stock Company would like to propose the following summary of proposals for Shareholders' approval as follows:

1. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020/ 2020 Audited Financial Statements:

Vui lòng tham khảo tại tài liệu đính kèm/ Please refer to the attached report.

2. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và định hướng năm 2021/ Report on 2020 business performance and 2021 plan

❖ Kết quả hoạt động năm 2020/2020 business performance:

No.	Chỉ tiêu Categories	Đvt Unit	Thực hiện 2019 2019 Actual	Kế hoạch 2020 2020 Plan	Thực hiện 2020 2020 Actual	% A/P	% 2020 /2019
A	B	C	1	2	3	4=3/2	5=3/1
1	Tổng doanh thu Total revenue	Triệu đồng Mil.VND	1.040.603	967.320	831.719	86%	80%
2	Lợi nhuận trước thuế Profit before tax	"	181.346	127.613	126.427	99%	70%
3	Lợi nhuận sau thuế Profit after tax	"	161.277	111.851	114.327	102%	71%

❖ Kế hoạch năm 2021/2021business plan:

No.	Chỉ tiêu Categories	Đvt Unit	Thực hiện 2020 2020 Actual	Kế hoạch 2021 2021 Plan	% 2021/2020
A	B	C	1	2	3=2/1
1	Tổng doanh thu Total revenue	Triệu đồng Mil.VND	831.719	994.546	119%
2	Lợi nhuận trước thuế Profit before tax	"	126.427	134.729	105%
3	Lợi nhuận sau thuế Profit after tax	"	114.327	118.411	103%

Chi tiết vui lòng tham khảo tại tài liệu đính kèm/ *Please refer to the attached report.*

3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch hoạt động 2021/ *Report on the Board of Directors's activities in 2020 and plan in 2021:*

Vui lòng tham khảo tại tài liệu đính kèm/ *Please refer to the attached report.*

4. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 và định hướng năm 2021/ *Report on the Board of Supervisors' activities in 2020 and plan in 2021:*

Vui lòng tham khảo tại tài liệu đính kèm/ *Please refer to the attached report.*

5. Kế hoạch đầu tư năm 2021/ *Proposal on 2021 Investment plan*

Vui lòng tham khảo tại tài liệu đính kèm/ *Please refer to the attached report.*

6. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2021/ *Proposal to select the independent audit firm for the fiscal year 2021:*

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm 2021 như sau: Lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho Tổng Công ty CP Bia - Rượu - NGK Sài Gòn để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

The BOD kindly submit to AGM for approval of selecting the independent audit firm for the fiscal year 2021 as follows: Selecting the independent audit firm for Sai Gon Beer – Alcohol – Beverage Corporation to audit the Company's financial statements in 2021.

7. Phân phối lợi nhuận năm 2020/ *Proposal on 2020 profit distribution:*

No.	Diễn giải <i>Categories</i>	Kế hoạch 2020 <i>2020 Budget</i>	Thực hiện 2020 <i>2020 Actual</i>
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ <i>Undistributed profit – beginning</i>	204.249.926.037	204.249.926.037
2	Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>	111.850.538.251	116.214.195.864
3	Phân phối lợi nhuận, trong đó: <i>Profit distribution:</i>		
	Trích Quỹ Khen thưởng phúc lợi <i>Bonus and Welfare Fund</i>	13.000.000.000	9.761.088.171
	Trích Quỹ Công tác xã hội <i>Social Activities Fund</i>	0,5% 559.252.691	0,5% 581.070.979
	Chia cổ tức/ <i>Dividend</i>	43.500.000.000	72.500.000.000
	Tỷ lệ chia cổ tức / <i>Dividend ratio</i>	30%	50%
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ <i>Undistributed profit - ending</i>	259.041.211.597	237.621.962.751

8. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021/ *Proposal on 2021 profit distribution plan:*

No.	Diễn giải <i>Categories</i>	Thực hiện 2020 <i>2020 Actual</i>	Kế hoạch 2021 <i>2021 Budget</i>
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ <i>Undistributed profit – beginning</i>	204.249.926.037	237.621.962.751
2	Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>	116.214.195.864	118.411.212.100
3	Phân phối lợi nhuận, trong đó: <i>Profit distribution:</i>		

No.	Diễn giải <i>Categories</i>	Thực hiện 2020 <i>2020 Actual</i>	Kế hoạch 2021 <i>2021 Budget</i>
	Trích Quỹ Khen thưởng phúc lợi <i>Bonus and Welfare Fund</i>	9.761.088.171	11.713.305.806
	Trích Quỹ Công tác xã hội <i>Social Activities Fund</i>	0,5% 581.070.979	0,5% 590.442.607
	Chia cổ tức/ <i>Dividend</i>	72.500.000.000	43.500.000.000
	Tỷ lệ chia cổ tức / <i>Dividend ratio</i>	50%	30%
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ <i>Undistributed profit - ending</i>	237.621.962.751	300.229.426.438

9. Quyết toán tiền lương, thù lao, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2020/ *Proposal to settle salary, remuneration, bonus in 2020 for the Board of Directors and the Board of Supervisors:*

❖ Đối với các thành viên Hội đồng quản trị/ *For Members of the BOD:*

No.	Diễn giải <i>Categories</i>	Đvt <i>Unit</i>	Kế hoạch 2020 <i>2020 Plan</i>	Thực hiện 2020 <i>2020 Actual</i>
I	Tiền lương, tiền thưởng <i>Salary & Bonus</i>			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách <i>Number of full-time Members</i>	Người <i>Person(s)</i>	-	-
2	Quỹ tiền lương/ <i>Salary Fund</i>	VND	-	-
3	Quỹ tiền thưởng/ <i>Bonus Fund</i>	VND	-	-
II	Thù lao/ <i>Remuneration</i>			
1	Số lượng các thành viên không chuyên trách/ <i>Number of concurrent Members</i>	Người <i>Person(s)</i>	5	5
2	Quỹ thù lao/ <i>Remuneration Fund</i>	VND	1.084.627.068	1.084.627.068
3	Quỹ tiền thưởng/ <i>Bonus Fund</i>	VND	-	-
III	Tổng tiền/ <i>Total</i>	VND	1.084.627.068	1.084.627.068

❖ Đối với các thành viên Ban Kiểm soát/ *For Members of the Supervisory Board:*

TT	Diễn giải <i>Categories</i>	Đvt <i>Unit</i>	Kế hoạch 2020 <i>2020 Plan</i>	Thực hiện 2020 <i>2020 Actual</i>
I	Tiền lương, tiền thưởng <i>Salary & Bonus</i>			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách <i>Number of full-time Members</i>	Người <i>Person(s)</i>	1	1
2	Quỹ tiền lương/ <i>Salary Fund</i>	VND	Lương, thưởng và các chế độ theo kết quả kinh doanh của Công ty <i>The salary, bonus and other benefit regimes according to the business performance of the Company</i>	
3	Quỹ tiền thưởng/ <i>Bonus Fund</i>	VND		
II	Thù lao/ <i>Remuneration</i>			
1	Số lượng các thành viên không chuyên trách/ <i>Number of concurrent Members</i>	Người <i>Person(s)</i>	2	2
2	Quỹ thù lao/ <i>Remuneration Fund</i>	VND	216.925.413	216.925.413

TT	Diễn giải <i>Categories</i>	Đvt <i>Unit</i>	Kế hoạch 2020 <i>2020 Plan</i>	Thực hiện 2020 <i>2020 Actual</i>
3	Quỹ tiền thưởng/ <i>Bonus Fund</i>	VND	-	-
III	Tổng tiền/ <i>Total</i>	VND	216.925.413	216.925.413

10. Kế hoạch tiền lương, thù lao, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2021/ *Proposal on 2021 salary, remuneration, bonus plan for the Board of Directors and the the Board of Supervisors*

10.1 Đối với các thành viên Hội đồng quản trị/ *For Members of the BOD:*

No.	Diễn giải <i>Categories</i>	Đvt <i>Unit</i>	Thực hiện 2020 <i>2020 Actual</i>	Kế hoạch 2021 <i>2021 Plan</i>
I	Tiền lương, tiền thưởng <i>Salary&Bonus</i>			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách <i>Number of full-time Members</i>	Người <i>People</i>	-	-
2	Quỹ tiền lương/ <i>Salary Fund</i>	VND	-	-
3	Quỹ tiền thưởng/ <i>Bonus Fund</i>	VND	-	-
II	Thù lao/Remuneration			
1	Số lượng các thành viên không chuyên trách/ <i>Number of concurrent Members</i>	Người <i>People</i>	5	5
2	Quỹ thù lao/ <i>Remuneration Fund</i>	VND	1.084.627.068	494.000.000
3	Quỹ tiền thưởng/ <i>Bonus Fund</i>	VND	-	-
III	Tổng tiền/ <i>Total</i>	VND	1.084.627.068	494.000.000

❖ **Trong đó:** mức thù lao hàng tháng như sau (đồng/người/tháng)

In which: the monthly remuneration is as follows (VND/person/month):

TT. No.	Chức danh <i>Job positions</i>	Mức thù lao <i>Remuneration rate</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
1.	Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of BOD</i>	10.000.000	Tổng quỹ thù lao: 13 tháng/năm <i>Total remuneration fund is 13 months/year</i>
2.	Thành viên HĐQT/ <i>Member of BOD</i>	7.000.000	

10.2 Đối với các thành viên Ban Kiểm soát/ *For Members of the BOS:*

TT	Diễn giải <i>Categories</i>	Đvt <i>Unit</i>	Thực hiện 2020 <i>2020 Actual</i>	Kế hoạch 2021 <i>2021 Plan</i>
I	Tiền lương, tiền thưởng <i>Salary&Bonus</i>			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách <i>Number of full-time Members</i>	Người <i>People</i>	1	1
2	Quỹ tiền lương/ <i>Salary Fund</i>	VND	Theo kết quả kinh doanh của Công ty/ <i>According to the business performance of the Company(*)</i>	
3	Quỹ tiền thưởng/ <i>Bonus Fund</i>	VND		
II	Thù lao/Remuneration			
1	Số lượng các thành viên không chuyên trách/ <i>Number of concurrent Members</i>	Người <i>People</i>	2	2
2	Quỹ thù lao/ <i>Remuneration Fund</i>	VND	216.925.413	104.000.000

TT	Diễn giải <i>Categories</i>	Đvt <i>Unit</i>	Thực hiện 2020 <i>2020 Actual</i>	Kế hoạch 2021 <i>2021 Plan</i>
3	Quỹ tiền thưởng/ <i>Bonus Fund</i>	VND	-	-
III	Tổng tiền/ <i>Total</i>	VND	216.925.413	104.000.000

❖ **Trong đó:** Mức chi thù lao hàng tháng đối với thành viên BKS không chuyên trách là: 4.000.000 VNĐ/người/tháng.

11. Các hợp đồng và giao dịch cần ĐHĐCĐ thông qua/ *Proposal on contracts and transactions that need to be approved by AGM:*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt: Ủy quyền cho Giám đốc Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây và Giám đốc Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng ký kết các hợp đồng năm 2021 có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Công ty hoặc người có liên quan của cổ đông đó sau đây:

- Hợp đồng hợp tác sản xuất với Tổng Công ty CP Bia - Rượu - NGK Sài Gòn và Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn
- Hợp đồng mua nguyên vật liệu với Tổng Công ty CP Bia - Rượu - NGK Sài Gòn.

BOD kindly submits to the AGM for approval: Authorizing Director of Western - Saigon Beer Joint Stock Company and Director of Sai Gon - Soc Trang Beer One Member Limited Company to sign the contracts that are worth more than 10 % of total value of assets in the latest financial statement between the Company and the shareholders holding at least 51% of the total number of shares with voting rights of the Company or related person of those shareholders as follows:

- *Contracts for Cooperation in production and sale of goods with Saigon Beer - Alcohol - Beverage Corporation and Saigon Beer Trading One Member Limited Company;*
- *Contract to buy raw materials with Saigon Beer – Alcohol – Beverage Corporation.*

12. Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty:

Adjustment of business lines of the Company:

Để hoạt động của Công ty phù hợp với quy định pháp luật về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

In order to comply with the law on foreign ownership ratio, the Company kindly submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and adjustment of the business lines of the Company as follows:

- Loại bỏ ngành “Vận tải hàng hóa bằng đường bộ” ra khỏi danh mục ngành nghề kinh doanh của Công ty (mã ngành: 4933)
Remove "Freight transport by roads" from the list of business lines of the Company (code: 4933)
- Các ngành nghề khác: không thay đổi.
Other business lines: no changes.

(Chi tiết theo tờ trình đính kèm)/ (Details in the attached proposal).

13. Phê duyệt sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty; phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Approval for amendment to Charter and Corporate governance regulations; Approval for Regulations of the Board of Directors and the Board of Supervisors

Vui lòng tham khảo tại tài liệu đính kèm/ *Please refer to the attached report.*

Trân trọng/*Respectfully./*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF BOD
Chủ tịch/ Chairman

Neo Gim Siong Bennett



Số/ No.:/2021/WSB

Cần Thơ, ngày tháng 4 năm 2021
CanTho, April,2021

DỰ THẢO/ DRAFT

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021
REPORT ON 2020 BUSINESS PERFORMANCE AND 2021 BUSINESS PLAN

Kính gửi/To: **Đại hội đồng cổ đông**
General Meeting of Shareholders

I. Kết quả hoạt động năm 2020/2020 Business performance:

1. Tình hình chung/Overview:

- Tình hình tiêu thụ của Công ty năm 2020 sụt giảm do nền kinh tế chịu ảnh hưởng kép bởi 02 nguyên nhân chính:
 - o Nghị định 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ-có hiệu lực từ 01/01/2021.
 - o Đại dịch COVID-19 diễn biến phức tạp.

The Company's consumption in 2020 decreased because the economy has been influenced due to two main reasons:

- o *Decree 100/2019/ND-CP of the Government taking effect from 01/01/2021.*
- o *The COVID-19 pandemic remains complicated.*
- Trong giai đoạn khó khăn trên, Công ty đã nhận được nhiều sự hỗ trợ của Tổng Công ty CP Bia - Rượu - NGK Sài Gòn (SABECO), Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn và các Công ty Thương mại khu vực.

During the difficult time, the Company has been supported from Saigon Beer - Alcohol - Beverage Corporation (SABECO), Saigon Beer Trading One Member Limited Company and regional trading companies.

- Hoạt động sản xuất và giao hàng tiếp tục được Công ty triển khai sát theo chương trình S&OP của SABECO.

Production and delivery continue to be implemented based on the S&OP plan of SABECO.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu của hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

2020 Business performance:

- Trong tình hình cực kỳ khó khăn, diễn biến dịch bệnh khó dự báo, Công ty đã ưu tiên hàng đầu trong việc đảm bảo an toàn sản xuất, tiết giảm chi phí kinh doanh để tối ưu hóa lợi nhuận. Do đó, dù sản lượng giảm nhưng Công ty đã đạt được chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận sau thuế mà ĐHCĐ đề ra. Các chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) chính như sau:

In the difficult situation, the pandemic remains very complicated, the Company has given top priority to production safety, reducing business costs to optimize profits.

Therefore, despite the decrease in production volume, the Company has reached the target of plan for profit after approved by the AGM. The targets of business performance are shown as follows:

No.	Chỉ tiêu <i>Categories</i>	Đvt <i>Unit</i>	Thực hiện 2019 <i>2019 Actual</i>	Kế hoạch 2020 <i>2020 Plan</i>	Thực hiện 2020 <i>2020 Actual</i>	% A/P	% 2020 /2019
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>C</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=3/2</i>	<i>5=3/1</i>
1	Sản lượng sản xuất <i>Production volume</i>	liter	134.648.751	128.430.500	105.731.680	82%	79%
2	Sản lượng tiêu thụ <i>Sales volume</i>	"	133.683.299	128.430.500	107.669.283	84%	81%
3	Tổng doanh thu <i>Total revenue</i>	Triệu đồng Mil.VND	1.040.603	967.320	831.719	86%	80%
4	Lợi nhuận trước thuế <i>Profit before tax</i>	"	181.346	127.613	126.427	99%	70%
5	Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>	"	161.277	111.850	114.327	102%	71%

3. Các mặt hoạt động trong năm 2020/ 2020 *Business activities:*

3.1 Về sản xuất/ *Production:*

- Ưu tiên đảm bảo môi trường sản xuất an toàn trong tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp. Hạn chế tối đa việc ngưng sản xuất do ảnh hưởng của giãn cách xã hội bằng các biện pháp như: chia nhóm làm việc, làm việc từ xa.

Top priority must be given to a safe production environment in the complicated situation of COVID-19 pandemic. Minimizing intermittent production due to the influence of social distancing by measures such as dividing working groups, working remotely.

- Linh động phối hợp với các đơn vị thương mại trong công tác giao hàng, đảm bảo tối đa hóa sản lượng theo kế hoạch S&OP.

Flexible to coordinate with trading companies in delivery in order to ensure the maximum volume according to S&OP plan.

- Chất lượng sản phẩm: tuân thủ quy trình công nghệ, kiểm soát chất lượng nguyên vật liệu đầu vào, chất lượng sản phẩm đạt yêu cầu về chất lượng, an toàn thực phẩm, đạt tiêu chuẩn SABECO.

Product quality: complying with technological process, controlling quality of input materials to meet the requirements of food quality, safety and SABECO standards.

- Sắp xếp lịch sản xuất, Bảo trì bảo dưỡng thiết bị phù hợp theo kế hoạch được giao nhằm hạn chế đến mức thấp nhất sự gián đoạn trong sản xuất. Kiểm soát chặt chẽ mức tiêu hao nguyên vật liệu, năng lượng trong điều kiện sản xuất không liên tục.

Arranging production schedule, equipment maintenance in accordance with the assigned plan to minimize intermittent production. Strictly controlling consumption of raw materials and energy in intermittent production.

- Hoàn thành cập nhật hệ thống ISO 22000 và ISO 50001 lên phiên bản năm 2018.

Finishing updating system ISO 22000 and ISO 50001 to 2018 version.

3.2 Về đầu tư/ *Investment:*

- Công ty chỉ ưu tiên đầu tư các hạng mục thật sự cần thiết nhằm tăng hiệu quả sản xuất/ ổn định chất lượng sản phẩm. Công ty đã hoàn thành đưa vào sử dụng 4 hạng

mục đầu tư, các hạng mục còn lại đều được giãn tiến độ sang quý 4/2020 hoặc quý 1/2021. Tổng giá trị giải ngân các hạng mục đầu tư năm 2020 là 9,2 tỷ đồng.

The Company has considered and reassessed the items in the investment plan invested the items that are really necessary to increase production efficiency/ stabilize product quality. The Company has completed and used 4 investment items, the remaining items have been postponed in quarter 4/2020 or quarter 1/2021. The total disbursement value of investment items in 2020 is 9.2 billion VND.

- Chi tiết như sau/ *Details:*

TT No.	Hạng mục/ <i>Items</i>	Tiến độ/ <i>Progress</i>		Ghi chú/ <i>Notes</i>
		Hoàn thành/ <i>Finished</i>	Đang thực hiện/ <i>In progress</i>	
I	CÔNG TY CP BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY/ <i>WESTERN – SAI GON BEER JOINT STOCK COMPANY</i>			
1.	Hệ thống điện năng lượng mặt trời <i>Rooftop solar power system</i>		X	
2.	Đại tu máy nén khí Hitachi <i>Overhauling Hitachi air compressor</i>	X		
3.	Đại tu máy nén lạnh trục vít Mycom 160L <i>Overhauling a Mycom 160L screw compressor</i>		X	
4.	Máy lắc ngang Heidoph Promax+ Tủ cấy vô trùng <i>A Heidoph Promax Horizontal Reciprocating Shaker + Vertical laminar flow bench</i>		X	
5.	Sửa chữa đường nội bộ giai đoạn 2 <i>Repairing roads at delivery area, stage 2</i>		X	
6.	Xe nâng/ <i>Forklift</i>		X	
7.	Hệ thống thu hồi nước rửa bã cuối <i>Weak wort tank</i>	X		
8.	Mua và sửa chữa kho TM Sông Hậu đang thuê <i>Purchasing and repairing the warehouse which is being rented by Song Hau Trading JSC</i>		X	
II	CÔNG TY TNHH MTV BIA SÀI GÒN - SÓC TRĂNG / <i>SAI GON - SOC TRANG BEER ONE MEMBER LIMITED COMPANY</i>			
1.	Nâng công suất NM bia Sài Gòn – Sóc Trăng lên 120 triệu lít/năm <i>Expanding Saigon – Soc Trang brewery’s capacity to 120 million liters/year</i>		X	Giãn tiến độ <i>Postponed</i>
2.	Hệ thống điện năng lượng mặt trời <i>Rooftop solar power system</i>		X	
3.	Hệ thống trao đổi nhiệt máy thanh trùng bằng nước nóng cho dây chuyền lon <i>Heating pasteuriser of canning line by hot water from brewhouse</i>	X		
4.	Điều chỉnh tăng tốc độ dây chuyền chiết lon <i>Increase maximum speed of can filling line</i>	X		

3.3 Về cơ cấu tổ chức, nhân sự/ *Organization and management of Human Resources:*

- Số lượng lao động toàn Công ty tại 31/12/2020 là 211 người. Trong đó:

Number of employees of Company updated until December 31, 2020 is 211 persons. Including:

- o Miền Tây: 111 người (giảm 01 lao động so với đầu năm), thấp hơn 4 người

so với kế hoạch năm 2020.

Mien Tay: 111 persons (reducing 01 employee compared to the beginning of the year), 4 persons lower than the 2020 plan.

- Sóc Trăng: 100 người (giảm 01 lao động so với đầu năm), thấp hơn 6 người so kế hoạch năm 2020.

Soc Trang: 100 persons (reducing 01 employee compared to the beginning of the year), 6 persons lower than the 2020 plan.

- **Chế độ chính sách đối với người lao động:** Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động theo đúng quy định pháp luật.

Policies for employees: In accordance with the law.

- **Về tiền lương, thưởng:** Thực hiện theo kế hoạch và hướng dẫn của SABECO.

Salary and bonus: Following SABECO's plan and guidance.

3.4 Về kế toán - tài chính/ Accounting - Finance:

- Rà soát tiết giảm tối đa chi phí kinh doanh thông qua việc quản lý chi phí theo bộ phận. Kết quả: so với năm 2019 thì tỷ lệ giảm của giá vốn hàng bán năm 2020 cao hơn tỷ lệ giảm của doanh thu, chi phí quản lý cũng giảm 4,4 tỷ đồng.

Reviewing to minimize business costs through cost management by each department. Results: compared to 2019, the decrease in Cost of goods sold in 2020 is higher than the decrease in revenue, and administrative costs also decrease by 4.4 billion VND.

- Quản lý dòng tiền hợp lý giúp lợi nhuận tiền gửi ngân hàng tăng, chi phí lãi vay trong năm thấp hơn 4 tỷ đồng so với kế hoạch. Đến 31/12/2020, toàn Công ty không còn nợ vay ngắn hạn/ dài hạn.

Proper cash flow management helped increase bank deposit profits, annual interest expenses were 4 billion VND lower than the plan. Until December 31, 2020, the Company haveno short-term / long-term loans.

- Trong năm không có nợ phải thu, nợ phải trả quá hạn.

There were no receivables or overdue debts in 2020.

- Đã chi đầy đủ cổ tức năm 2019 cho cổ đông. Đối với cổ tức năm 2020: đã tạm ứng 3 đợt với tỷ lệ 30%.

2019 dividends have been fully paid to shareholders. 2020 dividends have been paid in advance 3 times with the rate of 30%.

- Các khoản đầu tư tài chính: trong năm không phát sinh khoản đầu tư mới. Đối với khoản đầu tư tại Công ty CP Du lịch và thương mại DIC: đã hoàn thành việc chuyển đổi cổ phiếu sang Tổng Công ty CP Đầu tư Phát triển Xây dựng với tỷ lệ hoán đổi cổ phiếu là 1:1. Việc hoán đổi này đã làm tăng tính thanh khoản và giá thị trường của cổ phiếu (giá cổ phiếu DIG tại ngày 18/02/2021 là 30.800 VND/cổ phiếu).

Financial investments: No new investments occurred in 2020. For the investment in DIC Tourism and Trading Joint Stock Company: completed the conversion of shares to Construction Investment and Development Corporation with the stock swap ratio of 1:1. This swap has increased liquidity and market price of shares (DIG share price as on February 18, 2021 is 30,800 VND/share).

II. Kế hoạch SXKD năm 2021/ 2021 Business plan

1. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chính năm 2021/ 2021 Business plan:

No.	Chỉ tiêu <i>Categories</i>	ĐVT <i>Unit</i>	Thực hiện 2020 <i>2020 Actual</i>	Kế hoạch 2021 <i>2021 Target</i>	(%) <i>2021/2020</i>
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>C</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3=2/1</i>
1	Sản lượng tiêu thụ <i>Sales volume</i>	Liter	107.669.283	128.000.000	119%
2	Tổng doanh thu <i>Total revenue</i>	Triệu đồng Mil.VND	831.719	994.546	119%
3	Lợi nhuận trước thuế <i>Profit before tax</i>	"	126.427	134.729	105%
4	Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>	"	114.327	118.411	103%

2. Các biện pháp thực hiện/Implementation:

Để triển khai đạt các kế hoạch kinh doanh trong năm 2021, Công ty định hướng thực hiện các nhiệm vụ chính sau:

To reach business plans in 2021, the Company aims to perform the following main tasks:

2.1 Sản xuất – giao hàng/ *Production - Delivery:*

- Tiếp tục kiểm soát định mức kinh tế kỹ thuật nhằm giảm giá thành, tăng lợi nhuận. Nghiên cứu ứng dụng các phương pháp mới nhằm hợp lý hóa sản xuất, ổn định chất lượng sản phẩm.

Keeping controlling the technical and economic norms to reduce costs and increase profits. Researching and applying new methods into production and stabilize product quality.

- Kiểm soát chặt chẽ chất lượng sản phẩm, an toàn vệ sinh thực phẩm. Đảm bảo cung cấp các sản phẩm bia Sài Gòn chất lượng ổn định đến tay người tiêu dùng.

Strictly controlling product quality, food safety and hygiene. Ensuring the supply of good quality Saigon beer products to consumers.

- Triển khai đầu tư hệ thống điện năng ượng mặt trời phù hợp với chủ trương mới của chính phủ nhằm tiết kiệm năng lượng.

Investment in the solar power system is implemented in accordance with the government's new policy to save energy

- Phối hợp cùng đơn vị thương mại, vận tải giao hàng đạt kế hoạch S&OP.

Coordinating with trading companies, transport firms for delivery to reach S&OP plan.

- Phối hợp trong các hoạt động quảng bá thương hiệu sản phẩm tại khu vực theo chủ trương của SABECO.

Coordinating in promotion in the regions according to the guidelines of SABECO.

2.2 Tổ chức, quản lý nguồn nhân lực/ *Organization and management of Human Resources:*

- Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp bằng việc áp dụng các nguyên tắc quản trị theo thông lệ tốt nhất nhằm khai thác hiệu quả các giá trị nội tại của Công ty.

Enhancing the ability of corporate governance by applying corporate governance regulations.

- Đào tạo nâng cao tay nghề cho người lao động.

Training employees to be more well-qualified.

2.3 Công tác đầu tư - tài chính/ *Investment - Finance:*

- Kiểm soát chi phí kinh doanh chặt chẽ, không vượt ngân sách đề ra.

Controlling business costs closely without exceeding the budget.

- Quản trị dòng tiền hợp lý.

Managing cash flow reasonably.

- Chi trả cổ tức cho cổ đông đầy đủ, đúng hạn.

Fully paying dividends to shareholders on schedule.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020 và kế hoạch năm 2021.

The above report is about 2020 business performance and 2021 business plan.

Trân trọng/ *Respectfully./*

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/*As above;*
- Lưu HC/*Saved at Ad. Office*

**GIÁM ĐỐC
DIRECTOR**

Lê Đăng Khoa



Số/ No.: /2021/HĐQT

Cần Thơ, ngày 15th tháng 04 năm 2021
Can Tho, April 15th, 2021

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2021
REPORT OF THE BOARD OF DIRECTORS ON BUSINESS ACTIVITIES
IN 2020 AND ORIENTATION IN 2021**

Kính gửi/ To: **Đại hội đồng cổ đông**
General Meeting of Shareholders

Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCD”) về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) trong năm 2020 và định hướng hoạt động trong năm 2021 như sau:

The Board of Directors of Western - Saigon Beer Joint Stock Company would like to report to the General Meeting of Shareholders ("GMS") on the performance of the Board of Directors ("BOD") in 2020 and orientation in 2021 as follows:

I. Kết quả hoạt động trong năm 2020/ 2020 Business performance:

Năm 2020, trong bối cảnh toàn cầu chịu ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch COVID-19, kinh tế Việt Nam tăng trưởng dương và vẫn là một điểm sáng trong nền kinh tế thế giới. Tình hình kinh doanh trong nước khó khăn do ảnh hưởng bởi tác động kép chưa từng có tiền lệ trước đó gồm: (1) các quy định của nhà nước về phòng chống tác hại của rượu bia có hiệu lực và (2) đại dịch COVID-19. Một số khó khăn khác gây áp lực đến chi phí của Công ty như: giá nguyên vật liệu chính tăng (malt, gạo)....

In 2020, in the global context has been heavily affected by the COVID-19 pandemic, Vietnamese economy has grown positively and remained a bright spot in the world economy. the domestic business situation is difficult due to the impact of main unprecedented effects, including: (1) the effect of state regulations on harm prevention of alcohol and (2) COVID-19 pandemic. Some other difficulties also influenced the Company's costs such as: the price of main raw materials increased (malt, rice), etc.

Đôi mặt trước những khó khăn, Hội đồng quản trị đã có những chủ trương kịp thời cùng Ban điều hành nhằm đảm bảo kết quả sản xuất kinh doanh trong năm đạt được là tốt nhất.

To cope with those challenges, the BOD has promptly adopted the guidelines and worked with the Board of Management to ensure the best business performance in 2020.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu của hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

2020 Business performance:

No.	Chỉ tiêu Categories	Đvt Unit	Thực hiện 2019 2019 Actual	Kế hoạch 2020 2020 Plan	Thực hiện 2020 2020 Actual	% A/P	% A2020 /A2019
A	B	C	1	2	3	4=3/2	5=3/1
1	Tổng doanh thu Total revenue	Triệu đồng Mil.VND	1.040.603	967.320	831.719	86%	80%

No.	Chỉ tiêu <i>Categories</i>	Đvt <i>Unit</i>	Thực hiện 2019 <i>2019 Actual</i>	Kế hoạch 2020 <i>2020 Plan</i>	Thực hiện 2020 <i>2020 Actual</i>	% A/P	% A2020 /A2019
2	Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>	"	161.277	127.613	126.427	99%	70%
3	Lãi cơ bản trên cổ phiếu <i>Earnings per share</i>	VND	9.963	111.850	114.327	102%	71%

2. Hoạt động của HĐQT trong năm 2020/ *The Board of Directors' activities in 2020:*

– HĐQT duy trì các phiên họp định kỳ hàng quý để đánh giá kết quả hoạt động và quyết định các chủ trương quan trọng, làm cơ sở cho Ban điều hành thực hiện nhiệm vụ SXKD. HĐQT đã thực hiện đầy đủ vai trò chỉ đạo, quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty bao gồm: sản xuất/bán hàng; đầu tư; các hoạt động liên quan đến cổ đông, chia cổ tức; quản trị Công ty, công bố thông tin và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.

The BOD maintains quarterly meetings to evaluate business performance and decide important policies as the basis for the Board of Management to do business activities. The BOD has fully performed the role of directing, managing and monitoring comprehensively all aspects of the Company's business activities including: production/sales; invest; activities related to shareholders, dividend payment; corporate governance, information disclosure and other business activities in accordance with the law.

– Trong năm đã có 06 buổi họp HĐQT trực tiếp được diễn ra. Ngoài ra, HĐQT duy trì thực hiện lấy ý kiến bằng văn bản đối với các nội dung cần có chỉ đạo kịp thời. Tổng số Nghị quyết ban hành trong năm là 33 nghị quyết (chi tiết theo Báo cáo quản trị và Báo cáo thường niên mà Công ty đã công bố).

In 2020, there were 06 on-site meetings of the BOD. In addition, the Board of Directors maintained absentee voting on the contents that are necessary. The total number of resolutions issued in 2020 is 33 resolutions (detailed according to the Corporate Governance Report and Annual Report announced by the Company).

– Các công việc chính đã được HĐQT thông qua và chỉ đạo triển khai thực hiện gồm:

The main tasks approved by the BOD and directed to implement include:

- + Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 đúng quy định.
Holding 2020 AGM in accordance with law.
- + Trả cổ tức năm 2019 đầy đủ, đã tạm ứng cổ tức năm 2020 với tỷ lệ 30% cho cổ đông (tính đến ngày báo cáo).
2019 dividends were fully paid, 2020 advance dividends were paid at the rate of 30% to shareholders (until the reporting date).
- + Tổ chức thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2020. Chỉ đạo Ban điều hành theo sát diễn biến dịch bệnh, luôn đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty được an toàn và hạn chế tối đa gián đoạn sản xuất.
Organizing the implementation of business targets in 2020. Directing the Board of Management to pay attention to the Covid-19 pandemic situation to ensure the safety of the Company's business activities and minimize intermittent production.
- + Kiểm soát các chỉ tiêu kinh doanh, giá thành sản xuất định kỳ hàng quý.
Controlling quarterly business targets and production costs.
- + Phê duyệt các hạng mục đầu tư theo kế hoạch và các nội dung có liên quan đến quá trình đầu tư. Phê duyệt quyết toán đối với các hạng mục đầu tư hoàn thành.

Approval for investment items according to the plan and contents related to the investment process. Approval for the finalization of completed projects.

– Công tác giám sát Ban điều hành được thực hiện thường xuyên và theo quy định Điều lệ Công ty. Theo đánh giá của HĐQT, trong năm 2020, Ban điều hành đã nỗ lực tiết giảm chi phí trong bối cảnh tình hình tiêu thụ sụt giảm, hiệu quả kinh doanh tính trên đơn vị sản phẩm vẫn đạt mức tốt, chỉ tiêu quan trọng là lợi nhuận sau thuế vẫn đạt kế hoạch ĐHĐCĐ giao.

The supervision of Board of Management is carried out regularly and in accordance with the Company's Charter. According to the BOD, in 2020, the Board of Management made an effort to reduce costs in the context of declining consumption, business efficiency per unit of product is still good, profit after tax still meets the plan assigned by the General Meeting of Shareholders.

3. Thù lao, các khoản lợi ích của HĐQT trong năm 2020 (Đvt: triệu đồng):

Remuneration, interests of the Board of Directors in 2020 (Unit: million VND):

No.	Nội dung Contents	Giá trị Value	Ghi chú Notes
1	Thù lao/ <i>Remuneration</i>	1.085	Chi tiết theo Báo cáo thường niên Công ty đã công bố
2	Thưởng/ <i>Bonus</i>	-	<i>Details in Annual Report announced by the Company</i>

II. Định hướng năm 2021/ 2021 Orientation:

Xác định năm 2021 vẫn còn rất nhiều thách thức, thị trường tuy có phục hồi nhưng còn rất chậm, dịch bệnh vẫn còn khó lường... Hội đồng quản trị định hướng các nhiệm vụ quan trọng trong năm 2021 như sau:

In 2021, there are still many challenges, the market has recovered but still very slowly, the pandemic remains complicated. The BOD is giving orientations in 2021 as follows:

– Chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ bao gồm kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021, ưu tiên duy trì hiệu quả hoạt động kinh doanh, đảm bảo lợi nhuận tối ưu.

Directing the Board of Management to implement the Resolution of the General Meeting of Shareholders, including production and investment plans in 2021, priority to maintain business efficiency and optimal profits.

– Lưu chuyển dòng tiền hợp lý, đảm bảo chi phí sử dụng vốn tối ưu nhất trong sản xuất kinh doanh và đầu tư toàn Công ty.

Reasonable cash flow, ensuring optimal cost of capital in production and investment of the Company

– Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông đầy đủ, đúng thời gian.

Full dividends payment to shareholders on schedule.

– Xem xét điều chỉnh các quy định về quản trị nội bộ Công ty nhằm nâng cao năng lực quản trị Công ty và đảm bảo Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật.

Reviewing and adjusting regulations on corporate governance in order to enhance the ability of corporate governance and ensure that the Company complies with law.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và đóng góp ý kiến.

Kindly submitted to General Meeting of Shareholders for consideration and comments.

Trân trọng/ *Respectfully./*

Nơi nhận/ *Recipients:*

- Như trên/ *As above;*
- Lưu HC/ *Saved at Ad. Office.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF BOD
Chủ tịch/ Chairman

Neo Gim Siong Bennett

Cần Thơ, ngày 15 tháng 4 năm 2021
Can Tho, April 15th, 2021

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG 2021**
***REPORT OF THE BOARD OF SUPERVISORS’
PERFORMANCE IN 2020 AND PLAN IN 2021***

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP BIA SÀI GÒN MIỀN TÂY
To: GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF
WESTERN – SAI GON BEER JOINT STOCK COMPANY

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020 về trách nhiệm và quyền hạn của Ban Kiểm soát;
Pursuant to Law on Enterprises No. 59/2020 on rights and obligations of the Board of Supervisors;
- Căn cứ Điều lệ và các quy định của Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây;
Pursuant to the Charter of Western - Saigon Beer Joint Stock Company;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty;
Pursuant to business performance of the Company;
- Căn cứ kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020.

Pursuant to performance of the Board of Directors, the Board of Managers, and the Board of Supervisors in 2020.

Ban Kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 cụ thể như sau:

The Board of Supervisors would like to present the report of the Board of Supervisors’ performance in 2020 and plan in 2021 to the General Meeting of Shareholders as follows:

I. NHÂN SỰ, THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT.

I. HUMAN RESOURCES, REMUNERATION, OPERATING EXPENSES AND OTHER BENEFITS OF THE BOARD OF SUPERVISORS.

- Nhân sự: Ban kiểm soát gồm có 3 thành viên:

Human Resources: The Board of Supervisors (BOS) includes 3 members:

- | | |
|----------------------------|---------------------|
| + Bà/Ms. Trần Thị Loan Anh | - Trưởng ban/ Head |
| + Ông/Mr. Đoàn Tiến Dũng | - Thành viên/Member |
| + Ông/Mr. Nguyễn Văn Doanh | - Thành viên/Member |

- Thù lao, chi phí hoạt động của Ban kiểm soát thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020 phê duyệt, trong đó:

Remuneration and operating expenses of the BOS are in compliance with the approved Resolution of the General Meeting of Shareholders in 2020:

+ Lương, thù lao, thưởng của Ban kiểm soát thực hiện theo chủ trương chung của Sabeco.

Salary, remuneration, bonus of the BOS have been paid according to the policy of Sabeco.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2020.

II. PERFORMANCE OF THE BOS IN 2020.

2.1. Tổng kết số lượng cuộc họp của Ban Kiểm soát trong năm 2020

The number of the BOS' meetings in 2020

- Trong năm Ban kiểm soát có 04 cuộc họp kiểm soát diễn ra vào cuối mỗi quý.

There were 4 meetings of the BOS at the end of each quarter in 2020.

2.2. Cách thức giám sát tình hình hoạt động của Công ty

How to supervise the Company's performance

- Trưởng Ban kiểm soát lên kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, tổ chức họp định kỳ hàng quý.

The Head of the BOS planned the working schedule, the assigned tasks to each member and held quarterly meetings.

- Giám sát việc tuân thủ Luật, Điều lệ và các quy định, quy chế của Công ty.

Supervising whether the Company complies with the law, Charter and regulations of the Company.

- Giám sát việc triển khai và thực hiện Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ thường niên 2020 đối với Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) và Ban Điều hành;

Supervising whether the Board of Directors (BOD) and the Board of Management comply with Resolution, Decision of 2020 Annual General Meeting of Shareholders (AGM).

-Thẩm tra các báo cáo tài chính hàng tháng, quý, báo cáo 06 tháng, báo cáo năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính.

Verifying the monthly, quarterly, biannual and annual financial statements to assess the truthfulness and rationality of the financial data.

- Tham gia đầy đủ các phiên họp do HĐQT, họp giao ban định kỳ nhằm nắm bắt tình hình hoạt động, những thông tin về quản trị điều hành của Công ty và tham gia ý kiến trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn.

Attending all BOD's meetings, briefings to comprehend business activities as well as the corporate governance of the Company and giving recommendations to BOD and Board of Management within the scope of BOS.

-Tham gia soát xét các quy chế của Công ty, góp phần xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ có hiệu quả và phù hợp pháp luật hiện hành, hạn chế rủi ro - gian lận xảy ra.

Participating in reviewing the Company's regulations in order to design the internal supervision regulations effectively in line with the applicable law and minimize risks – fraudulence.

- Kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động khác của Công ty.

Examining, supervising other business activities of the Company.

2.3. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty

Results of supervision of the Company's performance and financial situation

2.3.1. Về tình hình hoạt động của Công ty

The Company's performance

- Trong năm 2020 tình hình sản xuất và giao hàng của Công ty vẫn bám sát theo chương trình S&OP của SABECO. Tuy nhiên vẫn gặp nhiều khó khăn do bị ảnh hưởng Nghị định 100 và dịch bệnh Covid 19.

In 2020, production and delivery of the Company still followed S&OP plan of SABECO, but there were some challenges due to the effects of Decree 100 and Covid-19 pandemic.

- Thực hiện các hạng mục đầu tư mua sắm, sửa chữa theo đúng kế hoạch đầu tư ĐHĐCĐ đã thông qua và đúng quy trình, quy định của pháp luật.

Implementation of investments, purchase, repairs according to the approved business plan of the AGM and in accordance with the law.

- Thực hiện điều hành dòng tiền hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả; kiểm soát chặt giá thành, chi phí tài chính.

Effective management of cash flows, good control of product costs and financial expenses.

- Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông đầy đủ, đúng thời gian.

Payment of dividends to shareholders fully and on schedule.

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán theo ủy quyền ĐHĐCĐ và Sabeco.

Selection of the audit firm under the authorization of the General Meeting of Shareholders and Sabeco.

2.3.2 Về tình hình tài chính của Công ty

The Company's financial situation

- Báo cáo tài chính năm 2020 được lập theo chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

The financial statements in 2020 have been made in accordance with the current Vietnamese Accounting Standards.

- Báo cáo tài chính được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam là đơn vị được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

The financial statements were audited by KPMG Vietnam Co., Ltd, which is a firm approved by the State Securities Committee to audit listed companies.

- Ý kiến của kiểm toán về báo cáo Công ty là phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu.

The auditors' opinions of the audit reports are a truthful reflection of the Company in many important aspects.

- BKS đã xem xét thống nhất với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và các chỉ tiêu trong Báo cáo tài chính; báo cáo thể hiện đầy đủ, rõ ràng, phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

BOS reviewed and agreed the 2020 business performance and categories in the financial statements which are well-matched. The financial statement reflected the Company's financial situation clearly and truthfully.

2.3.3 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020/ Business performance in 2020.

No .	Chỉ tiêu Categories	Đvt Unit	Thực hiện 2019 2019 Actual	Kế hoạch 2020 2020 Plan	Thực hiện 2020 2020 Actual	% A/P	% 2020 /2019
A	B	C	1	2	3	4=3/2	5=3/1
1	Sản lượng sản xuất Production volume	Liter(s)	134.648.751	128.430.500	105.731.680	82%	79%
2	Sản lượng tiêu thụ Sales volume	"	133.683.299	128.430.500	107.669.283	84%	81%
3	Tổng doanh thu Total revenue	Triệu đồng Mil.VND	1.040.603	967.320	831.719	86%	80%
4	Lợi nhuận trước thuế Profit before tax	"	181.346	127.613	126.427	99%	70%
5	Lợi nhuận sau thuế Profit after tax	"	161.277	111.850	114.327	102%	71%

2.4. Kết quả giám sát hoạt động của Hội Đồng quản trị, Ban Giám đốc

Results of supervision of the performance of BOD and Board of Management

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ, toàn diện chức năng và nhiệm vụ của mình mọi mặt hoạt động và giám sát Công ty tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác:

- *The BOD has fully and comprehensively performed its functions and duties in all aspects of operation and supervision of the Company in compliance with the Company Charter, the Enterprise Law and other legal regulations:*

+ Tổ chức các cuộc họp HĐQT định kỳ hàng quý, phiếu lấy ý kiến khi cần thiết để ban hành Nghị quyết và Quyết định.

Holding quarterly meetings of the BOD, absentee voting/Opinion Lift when necessary to issue Resolutions and Decisions.

+ Công tác đầu tư;

Investments;

+ Sản xuất; giao hàng;

Production; delivery;

+ Quản trị chi phí; dòng tiền; các hoạt động khác ...

Management of expenses; cash flows; other business activities, etc.

- Ban Giám đốc thực hiện theo đúng chủ trương, Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT ban hành, đã tuân thủ theo pháp luật của Nhà nước và các quy chế quy định khác Công ty ban hành.

The Board of Management complied with the guidelines, Resolutions, and Decisions of the AGM, the BOD, complied with the laws of the State and other regulations of the Company.

2.5. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động của Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cổ đông

Results of assessment of the coordination of BOS with BOD, Director, and Shareholders

- Ban Kiểm soát đã được Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

BOS has been supported by BOD and BOM to provide information on the business activities and the financial situation of the Company.

- Tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia ý kiến theo chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

Attending all meetings of the BOD, giving comments within the scope of rights and obligations of BOS.

- Định kỳ, Ban Kiểm soát họp kiểm soát đều có những báo cáo và kiến nghị bằng văn bản gửi tới Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc. Những kiến nghị của Ban Kiểm soát đều được ghi nhận và triển khai thực hiện.

Periodically, there have been written reports and recommendations in BOS' meetings submitted to BOD and Board of Management. The recommendations of BOS have been recorded and implemented.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021:

III. PLAN OF BOS IN 2021

- Tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ và các quy định khác của Công ty.

Examination and supervision within the scope of functions and duties stipulated in the Law on Enterprises and the Company's Charter.

- Thực hiện các chuyên đề đánh giá giám sát chuyên sâu trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và hạn chế mọi rủi ro, gian lận xảy ra.

Extensive assessment and supervision of business activities as well as investments.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát trong năm 2020. Rất mong nhận được những góp ý của Đại hội đồng cổ đông nhằm giúp chúng tôi thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong niên độ tới.

Here is the report of BOS in 2020. We are looking forward to contributing opinions from the AGM in order to help us perform our tasks effectively this coming year.

Xin cảm ơn, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Sincerely thank you and wishing the AGM a great success.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
ON BEHALF OF BOS
TRƯỞNG BAN
HEAD**

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên/*As above;*
- Lưu: HĐQT, BKS/*Saved: BOD, BOS*

Trần Thị Loan Anh



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA – RƯỢU – NGK SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY
Địa chỉ: KCN Trà Nóc, P. Trà Nóc, Q. Bình Thủy, Tp. Cần Thơ
Điện thoại: 02923. 843 333 Fax: 02923. 843 222
Website: www.wsb-sabeco.com.vn Email: wsb@wsb-sabeco.com.vn

Số/ No.: /2021/TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày 15 tháng 04 năm 2021
CanTho, April 15th, 2021

DỰ THẢO/ DRAFT

TỜ TRÌNH
PROPOSAL

V/v: Kế hoạch đầu tư năm 2021
Re: 2021 Investment plan

Kính gửi/ To: **Đại hội đồng cổ đông**
General meeting of shareholders

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;
Pursuant to 2020 Law on Enterprises;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2020 và kế hoạch năm 2021 của Công ty;
Pursuant to business performance and investment in 2020 and 2021 business plan of the Company;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét và phê duyệt Kế hoạch đầu tư năm 2021 của Công ty (theo danh mục đính kèm).

BOD kindly submits to General Meeting of Shareholders for the approval of the plan of Investment in 2021 (the attached list).

Nguồn vốn đầu tư: Vốn tự có
Capital for investment: Equity capital

Trân trọng/ *Respectfully./.*

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/*As above;*
- Lưu HC/*Saved at Ad. Office.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF BOD
Chủ tịch/ Chairman

Neo Gim Siong Bennett

Đvt: triệu đồng
 Unit: Million VND

Stt No.	Hạng mục đầu tư <i>Investments</i>	Mục tiêu <i>Purpose(s)</i>	Qui mô, công suất <i>Scales, capacity</i>	Ước chi phí thực hiện/khái toán (bao gồm VAT) <i>Cost estimates (including VAT)</i>	Nguồn vốn thực hiện <i>Funds implemented</i>	Thời gian dự kiến hoàn thành <i>Time to complete</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
A. TẠI CÔNG TY CP BIA SÀI GÒN - MIỀN TÂY A. WESTERN - SAI GON BEER JOINT STOCK COMPANY				7.219			
1	Thiết bị ngưng tụ NH3 cho hệ thống lạnh CO2 <i>NH3 condenser for CO2 refrigeration compressor</i>	Tiết kiệm năng lượng/ <i>energy saving</i>	Công suất: 500 m3/ giờ <i>Capacity: 500m3/h</i>	980	Vốn tự có <i>Equity capital</i>	Q.II/2021	
2	Thiết bị chống cặn giàn ngưng tụ <i>Anti-scale device for condenser</i>	Tiết kiệm năng lượng/ <i>energy saving</i>	3 giàn ngưng tụ <i>3 condensers</i>	803	Vốn tự có <i>Equity capital</i>	Q.II/2021	
3	Thiết bị giám sát năng lượng (Bao gồm thiết bị giám sát + thiết bị hiện trường) <i>Investment in energy monitoring equipment (including monitoring equipment + on-site equipment)</i>			1.752	Vốn tự có <i>Equity capital</i>	Q.II/2021	
4	Mua sắm 02 bồn chứa men <i>Purchasing 2 tanks for yeast storage</i>	Phục vụ sản xuất <i>For production</i>	Dung tích: 1,8 m3/bồn <i>Capacity: 1.8m3/tank</i>	570	Vốn tự có <i>Equity capital</i>	Q.I/2021	
5	Đại tu máy nén lạnh trục vít Mycom 200L <i>Overhaul of 200L Mycomscrew compressor</i>	Đại tu theo định kỳ (>10 năm) <i>overhauled (>10 years)</i>		300	Vốn tự có <i>Equity capital</i>	Q.II/2021	

Stt No.	Hạng mục đầu tư <i>Investments</i>	Mục tiêu <i>Purpose(s)</i>	Qui mô, công suất <i>Scales, capacity</i>	Ước chi phí thực hiện/khái toán (bao gồm VAT) <i>Cost estimates (including VAT)</i>	Nguồn vốn thực hiện <i>Funds implemented</i>	Thời gian dự kiến hoàn thành <i>Time to complete</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
6	Sửa chữa kho lò hơi <i>Repairing Boiler house</i>	Mái tole, vách đã hư hỏng <i>The tole roof, the wall is damaged.</i>		2.814	Vốn tự có <i>Equity capital</i>	Q.II/2021	
B. TẠI CÔNG TY TNHH MTV BIA SÀI GÒN - SÓC TRĂNG <i>B. SOC TRANG - SAI GON BEER ONE MEMBER LIMITED COMPANY</i>				2.917			
1	Mua sắm 01 bồn chứa men <i>Purchasing 01 tank for yeast storage</i>	Phục vụ sản xuất <i>For production</i>	1,3 tấn/bồn <i>1.3 tons/tank</i>	417	Vốn tự có <i>Equity capital</i>	Q.III/2021	
2	01 xe nâng dầu Diesel Komatsu <i>01 New Komatsu Diesel Forklift</i>	Phục vụ sản xuất <i>For transportation in Brewery</i>	2,5 tấn/ <i>2.5 tons</i>	750	Vốn tự có <i>Equity capital</i>	Q.III/2021	
3	Làm mới mái che khu xuất sản phẩm <i>Building a new shelter for delivery area</i>	Che mưa, nắng khu vực xuất hàng/ <i>Rain-proof for delivery area</i>		1.515	Vốn tự có <i>Equity capital</i>	Q.III/2021	
4	01 máy in mã số nhận dạng <i>01 code printer</i>	Dự phòng thay thế máy in cũ <i>To back-up for the old code printer</i>	≥ 36.000 lon/giờ <i>≥ 36.000 cans/h</i>	235	Vốn tự có <i>Equity capital</i>	Q.I/2021	
	TỔNG CỘNG <i>TOTAL</i>			10.136			



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA – RƯỢU – NGK SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY
Địa chỉ: KCN Trà Nóc, P. Trà Nóc, Q. Bình Thủy, Tp. Cần Thơ
Điện thoại: 02923. 843 333 Fax: 02923. 843 222
Website: www.wsb-sabeco.com.vn Email: wsb@wsb-sabeco.com.vn

Số/ No.: /2021/TTr-BKS

Cần Thơ, ngày 15 tháng 04 năm 2021
CanTho, April 15th, 2021

DỰ THẢO/ DRAFT

TỜ TRÌNH PROPOSAL

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2021
Re: Selecting the independent audit firm in 2021

Kính gửi/To: **Đại hội đồng cổ đông**
General meeting of shareholders

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;
Pursuant to 2020 Law on Enterprises;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây;
Pursuant to the Company's Charter of Western - Saigon Beer Joint Stock Company;
- Căn cứ công văn số 66/2013/TB-HĐQT ngày 27/03/2013 của Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn.
Pursuant to official letter No. 66/2013/TB-HĐQT dated March 27th, 2013 from Saigon Beer – Alcohol – Beverage Corporation.

Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt chọn Công ty kiểm toán cho năm 2021 như sau:

The BOS kindly submits to AGM approval of selecting an audit firm for financial statements of the Company in 2021 as follows:

- + Lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho Tổng Công ty CP Bia - Rượu - NGK Sài Gòn để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty và ủy quyền cho Hội đồng quản trị bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.

Selecting the audit firm for Sai Gon Beer – Alcohol – Beverage Corporation to audit the Company's financial statements in 2021 and authorizing BOD to dismiss approved auditors when necessary.

Trân trọng/ *Respectfully./.*

**TM. BAN KIỂM SOÁT
ON BEHALF OF BOS
Trưởng ban/ Head**

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/*As above;*
- Lưu HC/*Save at Ad. Office.*

Trần Thị Loan Anh



Số/ No.: /2021/TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày 15 tháng 04 năm 2021
CanTho, April 15th, 2021

DỰ THẢO/ DRAFT

TỜ TRÌNH PROPOSAL

V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2020
Re: 2020 profit distribution

Kính gửi/ To: **Đại hội đồng cổ đông**
General meeting of shareholders

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2020 cụ thể như sau (Đơn vị tính: VND):

Pursuant to 2020 actual results, the Board of Directors of Western - Saigon Beer Joint Stock Company would like to propose the 2020 profit distribution for Shareholders' approval as follows (Unit: VND):

No.	Diễn giải Categories	Kế hoạch 2020 2020 Budget		Thực hiện 2020 2020 Actual	
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ <i>Undistributed profit – beginning</i>		204.249.926.037		204.249.926.037
2	Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>		111.850.538.251		116.214.195.864
3	Phân phối lợi nhuận, trong đó: <i>Profit distribution:</i>				
	Trích Quỹ Khen thưởng phúc lợi <i>Bonus and Welfare Fund</i>		13.000.000.000		9.761.088.171
	Trích Quỹ Công tác xã hội <i>Social Activities Fund</i>	0,5%	559.252.691	0,5%	581.070.979
	Chia cổ tức/ <i>Dividend payment</i>		43.500.000.000		72.500.000.000
	Tỷ lệ chia cổ tức / <i>Dividend ratio</i>		30%		50%
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ <i>Undistributed profit – ending</i>		259.041.211.597		237.621.962.751

Trân trọng/*Respectfully./.*

Nơi nhận/*Recipients:*

- Như trên/*As above;*
- Lưu HC/*Save at Ad. Office.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF BOD
Chủ tịch/ Chairman



Số/ No.: /2021/TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày 15 tháng 04 năm 2021
CanTho, April 15th, 2021

DỰ THẢO/ DRAFT

TỜ TRÌNH PROPOSAL

V/v: Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021
Re: 2021 Profit Distribution Plan

Kính gửi/To: **Đại hội đồng cổ đông**
General meeting of shareholders

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 cụ thể như sau (Đvt: đồng):

Pursuant to 2020 actual results and 2021 business plan, the Board of Directors of Western - Saigon Beer Joint Stock Company would like to propose the 2021 profit distribution plan for General Meeting of Shareholders approval as follows (Unit: VND):

No.	Diễn giải <i>Categories</i>	Thực hiện 2020 <i>2020 Actual</i>	Kế hoạch 2021 <i>2021 Budget</i>
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ <i>Undistributed profit – beginning</i>	204.249.926.037	237.621.962.751
2	Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>	116.214.195.864	118.411.212.100
3	Phân phối lợi nhuận, trong đó: <i>Profit distribution:</i>		
	Trích Quỹ Khen thưởng phúc lợi <i>Bonus and Welfare Fund</i>	9.761.088.171	11.713.305.806
	Trích Quỹ Công tác xã hội <i>Social Activities Fund</i>	0,5% 581.070.979	0,5% 590.442.607
	Chia cổ tức/ <i>Dividend payment</i>	72.500.000.000	43.500.000.000
	Tỷ lệ chia cổ tức / <i>Dividend ratio</i>	50%	30%
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ <i>Undistributed profit - ending</i>	237.621.962.751	300.229.426.438

Trân trọng/ *Sincerely./.*

Nơi nhận/ *Recipients:*

- Như trên/ *As above;*
- Lưu HC/ *Save at Ad. Office.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF BOD
Chủ tịch/ Chairman



Số/ No.: /2021/TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày 15 tháng 04 năm 2021
CanTho, April 15th, 2021

DỰ THẢO/ DRAFT

TỜ TRÌNH PROPOSAL

V/v: Quyết toán tiền lương, thù lao, thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020
Re: *Settlement of salary, remuneration, bonus in 2020 for the BOD and BOS*

Kính gửi/ To: **Đại hội đồng cổ đông**
General meeting of shareholders

- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020;
Pursuant to 2020 business performance;
- Thực hiện theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
Complying with the Resolution of the 2020 AGM.

Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán tổng số tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2020 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty như sau:

The Board of Directors (BOD) would like to propose the 2020 settlement of salary, remuneration, bonus for Members of the BOD and the BOS for Shareholders' approval as follows:

1. Đối với các thành viên Hội đồng quản trị/ *For Members of the BOD:*

No.	Diễn giải <i>Categories</i>	Đvt <i>Unit</i>	Kế hoạch 2020 <i>2020 Plan</i>	Thực hiện 2020 <i>2020 Actual</i>
I	Tiền lương, tiền thưởng <i>Salary & Bonus</i>			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách <i>Number of full-time Members</i>	Người <i>Person(s)</i>	-	-
2	Quỹ tiền lương <i>Salary Fund</i>	VND	-	-
3	Quỹ tiền thưởng <i>Bonus Fund</i>	VND	-	-
II	Thù lao/Remuneration			
1	Số lượng các thành viên không chuyên trách <i>Number of concurrent Members</i>	Người <i>Person(s)</i>	5	5
2	Quỹ thù lao <i>Remuneration Fund</i>	VND	1.084.627.068	1.084.627.068
3	Quỹ tiền thưởng <i>Bonus Fund</i>	VND	-	-
III	Tổng tiền/ Total	VND	1.084.627.068	1.084.627.068

2. Đối với các thành viên Ban Kiểm soát/ *For Members of the Supervisory Board:*

TT	Diễn giải <i>Categories</i>	Đvt <i>Unit</i>	Kế hoạch 2020 <i>2020 Plan</i>	Thực hiện 2020 <i>2020 Actual</i>
I	Tiền lương, tiền thưởng <i>Salary & Bonus</i>			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách <i>Number of full-time Members</i>	Người <i>Person(s)</i>	1	1
2	Quỹ tiền lương <i>Salary Fund</i>	VND	Lương, thưởng và các chế độ theo kết quả kinh doanh của Công ty <i>The salary, bonus and other benefit regimes according to the business performance of the Company</i>	
3	Quỹ tiền thưởng <i>Bonus Fund</i>	VND		
II	Thù lao/<i>Remuneration</i>			
1	Số lượng các thành viên không chuyên trách <i>Number of concurrent Members</i>	Người <i>Person(s)</i>	2	2
2	Quỹ thù lao <i>Remuneration Fund</i>	VND	216.925.413	216.925.413
3	Quỹ tiền thưởng <i>Bonus Fund</i>	VND	-	-
III	Tổng tiền/ <i>Total</i>	VND	216.925.413	216.925.413

Trân trọng/ *Respectfully./*

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/*As above;*
- Lưu HC/*Save at Ad. Office.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF BOD
Chủ tịch/ *Chairman***

Neo Gim Siong Bennett



Số/ No.: /2021/TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày 15 tháng 04 năm 2021
CanTho, April 15th, 2021

DỰ THẢO/ DRAFT

TỜ TRÌNH PROPOSAL

V/v: Kế hoạch tiền lương, thù lao, thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021
Re: Salary, Remuneration, Bonus plan in 2021 for the BOD and BOS

Kính gửi/ To: **Đại hội đồng cổ đông**
General meeting of shareholders

- Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021.
Pursuant to 2021 business plan.

Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao, thưởng năm 2021 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

Board of Directors kindly submits to the AGM for the approval of the plan of salary, remuneration, bonus for BOD and BOS in 2021 as follows:

1. Đối với các thành viên Hội đồng quản trị/ *For Members of the BOD:*

No.	Diễn giải <i>Categories</i>	Đvt <i>Unit</i>	Thực hiện 2020 <i>2020 Actual</i>	Kế hoạch 2021 <i>2021 Plan</i>
I	Tiền lương, tiền thưởng <i>Salary & Bonus</i>			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách <i>Number of full-time Members</i>	Người <i>Person(s)</i>	-	-
2	Quỹ tiền lương/ <i>Salary Fund</i>	VND	-	-
3	Quỹ tiền thưởng/ <i>Bonus Fund</i>	VND	-	-
II	Thù lao/Remuneration			
1	Số lượng các thành viên không chuyên trách <i>Number of concurrent Members</i>	Người <i>Person(s)</i>	5	5
2	Quỹ thù lao/ <i>Remuneration Fund</i>	VND	1.084.627.068	494.000.000
3	Quỹ tiền thưởng/ <i>Bonus Fund</i>	VND	-	-
III	Tổng tiền/ Total	VND	1.084.627.068	494.000.000

❖ Trong đó: mức thù lao hàng tháng như sau (đồng/người/tháng)/ *In which: the monthly remuneration is as follows (VND/person/month):*

TT. No.	Chức danh <i>Job positions</i>	Mức thù lao <i>Remuneration rate</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
1.	Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of BOD</i>	10.000.000	Tổng quỹ thù lao: 13 tháng/năm <i>Total remuneration fund is 13 months/year</i>
2.	Thành viên HĐQT/ <i>Member of BOD</i>	7.000.000	

2. Đối với các thành viên Ban Kiểm soát/ For Members of the BOS:

TT	Diễn giải Categories	Đvt Unit	Thực hiện 2020 2020 Actual	Kế hoạch 2021 2021 Plan
I	Tiền lương, tiền thưởng Salary & Bonus			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách <i>Number of full-time Members</i>	Người <i>Person(s)</i>	1	1
2	Quỹ tiền lương <i>Salary Fund</i>	VND	Theo kết quả kinh doanh của Công ty/ <i>According to the business performance of the Company</i>	
3	Quỹ tiền thưởng <i>Bonus Fund</i>	VND		
II	Thù lao/<i>Remuneration</i>			
1	Số lượng các thành viên không chuyên trách <i>Number of concurrent Members</i>	Người <i>Person(s)</i>	2	2
2	Quỹ thù lao <i>Remuneration Fund</i>	VND	216.925.413	104.000.000
3	Quỹ tiền thưởng <i>Bonus Fund</i>	VND	-	-
III	Tổng tiền/ <i>Total</i>	VND	216.925.413	104.000.000

❖ **Trong đó/ In which:**

- Đối với Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: tiền lương, thưởng tương đương trưởng phòng (nguồn trong quỹ lương, thưởng của Công ty) và các chế độ theo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Head of the Board of Supervisors (full time): the salary, bonus is equal to the salary, bonus of a head of department (Source of funds: in salary and bonus fund) and other benefit regimes will be according to the business performance of the Company.

- Mức chi thù lao hàng tháng đối với thành viên BKS không chuyên trách là: 4.000.000 VNĐ/người/tháng.

The monthly remuneration rate for non-full-time members of the Supervisory Board is: 4,000,000 VND/person/month.

Trân trọng/*Respectfully./.*

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/*As above;*
- Lưu HC/*Save at Ad. Office.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF BOD
Chủ tịch/ Chairman**

Neo Gim Siong Bennett



Số/ No.: /2021/TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày 15 tháng 04 năm 2021
CanTho, April 15th, 2021

DỰ THẢO/ DRAFT

TỜ TRÌNH PROPOSAL

V/v: các hợp đồng và giao dịch cần Đại hội đồng cổ đông thông qua
Re: Contracts and transactions that need to be approved by AGM

Kính gửi/ To: **Đại hội đồng cổ đông**
General meeting of shareholders

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;
Pursuant to 2020 Law on Enterprises;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây;
Pursuant to the Company's Charter of Western - Saigon Beer Joint Stock Company;
- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.
Pursuant to 2021 business plan.

Để hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng quy định tại khoản 3, điều 167 Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt: Ủy quyền cho Giám đốc Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây và Giám đốc Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng ký kết các hợp đồng năm 2021 có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Công ty hoặc người có liên quan của cổ đông đó sau đây:

In order to comply with Clause 3, Article 167 of the Enterprise Law and the Company's Charter, BOD kindly submits to the AGM for approval: Authorizing Director of Western - Saigon Beer Joint Stock Company and Director of Sai Gon - Soc Trang Beer One Member Limited Company to sign the contracts that are worth more than 10 % of total value of assets in the latest financial statement between the Company and the shareholders holding at least 51% of the total number of shares with voting rights of the Company or related person of those shareholders as follows:

1. Hợp đồng hợp tác sản xuất với Tổng Công ty CP Bia – Rượu – NGK Sài Gòn và Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn.
Contracts for Cooperation in production and sale of goods with Saigon Beer – Alcohol – Beverage Corporation and Saigon Beer Trading One Member Limited Company.
2. Hợp đồng mua nguyên vật liệu với Tổng Công ty CP Bia – Rượu – NGK Sài Gòn
Contract to buy raw materials with Saigon Beer – Alcohol – Beverage Corporation.

Trân trọng/ *Respectfully./.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF BOD
Chủ tịch/ Chairman

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/*As above;*
- Lưu HC/*Save at Ad. Office.*



Số/ No.: /2021/TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày 15 tháng 04 năm 2021

CanTho, April 15th 2021

DỰ THẢO/ DRAFT

TỜ TRÌNH **PROPOSAL**

V/v: Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh
Re: Adjustment of business lines

Kính gửi/ To: **Đại hội đồng cổ đông**
General meeting of shareholders

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020, Luật chứng khoán 2019.
Pursuant to 2020 Law on Enterprises, 2019 Law on Securities.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh Công ty, cụ thể như sau:

BOD of Western – Saigon Beer JSC kindly submit to the AGM for approval of adjustment of business lines as follows:

Mã VSIC <i>VSIC code</i>	Tên ngành, nghề kinh doanh <i>Name of business lines</i>	Hình thức sửa đổi <i>Form of adjustment</i>
1103	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia (Chính). <i>Manufacture of beer and malt fermented with beer yeast (mainly);</i>	Không thay đổi <i>No changes</i>
1104	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng. <i>Manufacture of non-alcoholic beverages, mineral water;</i>	
1101	Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh. <i>Distilling and mixing various types of spirits;</i>	
4633	Bán buôn đồ uống. <i>Wholesale of beverages;</i>	
4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống. Chi tiết: Kinh doanh, xuất khẩu nông sản, nguyên liệu sản xuất bia, cồn, nước giải khát; Kinh doanh thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản; Kinh doanh phụ phẩm. <i>Wholesale of agricultural and forestry raw materials (except wood, bamboos and other species of bamboos) and live animals.</i> <i>Details: Trading in and export agricultural products, raw materials for beer, alcohol and beverage production; Trading in feed for cattles, poultry, and</i>	

Mã VSIC <i>VSIC code</i>	Tên ngành, nghề kinh doanh <i>Name of business lines</i>	Hình thức sửa đổi <i>Form of adjustment</i>
	<i>aquaculture; by-products business;</i>	
1061	Xay xát và sản xuất bột thô. Chi tiết: Chế biến nông sản để làm nguyên liệu sản xuất bia, cồn, nước giải khát. <i>Milling and producing raw powder.</i> <i>Details: Processing agricultural raw materials for beer, alcohol and beverage production;</i>	
6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. <i>Trading in real estate activities with own or leased assets;</i> <i>Details: Real estate business;</i>	
5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động. <i>Restaurants and mobile catering services;</i>	
1080	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản. <i>Manufacture of feed for cattles, poultry, and aquaculture;</i>	
0322	Nuôi trồng thủy sản nội địa. <i>Domestic aquaculture;</i>	
4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. <i>Wholesale of machines, equipment, and other spare parts;</i>	
4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ. <i>Freight transport by roads.</i>	Loại bỏ <i>Removed</i>

Lý do: ngành nghề kinh doanh được loại bỏ để đảm bảo hoạt động của Công ty phù hợp với quy định pháp luật về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài.

Reasons: *The business line is removed in order to comply with the law on foreign ownership ratio.*

Trân trọng/ *Respectfully./*

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/*As above;*
- Lưu HC/*Save at Ad. Office.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF BOD
Chủ tịch/ Chairman

Neo Gim Siong Bennett



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA – RƯỢU – NGK SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY
Địa chỉ: KCN Trà Nóc, P. Trà Nóc, Q. Bình Thủy, Tp. Cần Thơ
Điện thoại: 02923. 843 333 Fax: 02923. 843 222
Website: www.wsb-sabeco.com.vn Email: wsb@wsb-sabeco.com.vn

Số/ No.: /2021/TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày 15 tháng 04 năm 2021
CanTho, April 15th, 2021

DỰ THẢO/ DRAFT

TỜ TRÌNH **PROPOSAL**

V/v: sửa đổi Điều lệ, Quy chế quản trị và phê chuẩn Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty
Re: Amendment of Charter and Coporate governance regulations; Approval for Regulations of the Board of Directors and the Board of Supervisors

Kính gửi/ To: **Đại hội đồng cổ đông**
General meeting of shareholders

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020; Luật chứng khoán 2019 và các văn bản hướng dẫn;
Pursuant to the 2020 Enterprise Law; 2019 Securities Law and guidance documents;

Để hoạt động của Công ty tuân thủ các thay đổi của quy định pháp luật có liên quan, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, phê chuẩn các nội dung sau:

In order to comply with changes of relevant laws, the Board of Directors of Western - Saigon Beer Joint Stock Company kindly submits to the AGM for consideration and approval of the following contents:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
Amendment of the Company Charter;
2. Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị Công ty;
Amendment of Coporate governance regulations;
3. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.
Regulations of the Board of Directors
4. Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.
Regulations of the Board of Supervisors.

Quý cổ đông vui lòng nghiên cứu các nội dung về việc sửa đổi, bổ sung theo tài liệu chi tiết đính kèm tờ trình.

Please read the content of the amendment according to the detailed documents attached to the Proposal.

Trân trọng/*Respectfully./.*

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/*As above;*
- Lưu HC/*Save at Ad. Office.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF BOD
Chủ tịch/ Chairman

Neo Gim Siong Bennett



Số/ No.: /2021/BB-ĐHĐCĐ

Cần Thơ, ngày 15 tháng 04 năm 2021
CanTho, April 15th 2021

DỰ THẢO/ DRAFT

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY

MINUTES
ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2021
WESTERN – SAIGON BEER JOINT STOCK COMPANY

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY
Địa chỉ trụ sở chính: KCN Trà Nóc, Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy, Tp. Cần Thơ
Giấy chứng nhận ĐKDN số: 1800586579, thay đổi lần 9 ngày 02/01/2020
Thời gian: ngày 15 tháng 4 năm 2021
Địa điểm:

Name of company: WESTERN – SAIGON BEER JOINT STOCK COMPANY
Address of Head Office: Tranoc Industrial Zone, Tranoc ward, BinhThuy District, CanTho City
Certificate of enterprise registration number: 1800586579
Time:, April 15th 2021 (Thursday)
Venue:

PHẦN 1: GIỚI THIỆU KHAI MẠC ĐẠI HỘI
PART I: INTRODUCTION ON OPENING CEREMONY

I. Thành phần tham dự/ Participants

1. Tổng số cổ đông và đại diện ủy quyền tham dự là [...] người, đại diện cho [...] cổ phần, tương đương [...] số cổ phần có quyền biểu quyết.

The total number of shareholders and authorized representatives attended the Annual General Meeting of Shareholders (AGM) was [...] persons, represented [...] shares, equivalent to [...] of voting shares.

2. Đại biểu đương nhiên và khách mời tham dự Đại hội:

Delegates and guests invited to the Annual General meeting:

- Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, các cán bộ quản lý của Công ty/ *The Board of Directors, the Board of Management, Company's executives*

- Đại hội vinh dự được đón nhận sự hiện diện của các quý vị đại biểu/ *The Annual General meeting was honored to receiving the presence of the following delegates:*

- + Đại diện của [...]
- + Đại diện của [...]
- + Đại diện của [...]

- The Board of Directors, the Board of Management, Company's executives.
- The Annual General meeting was honored to receiving the presence of the following delegates (If any):

+ Representatives of [.....]

+ Representatives of [.....]

+ Representatives of [.....]

II. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

Report on the results of shareholders' eligibility examination

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm/ Shareholders' eligibility Examination Committee:

Tên/ Name	Chức danh/ Title	Vị trí/ Position
Bà/Ms.	Trưởng Ban Head
Ông/Mr.	Thành viên Member
Ông/ Mr.	Thành viên Member

Bà –Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:
Ms. - Head of Shareholders' eligibility Examination Committee reported the results of shareholders' eligibility examination:

Tổng số cổ đông được mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 15/03/2021, sở hữu 14.500.000 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty
Total number of invited shareholders: All shareholders in the list of shareholders as of March 15th, 2021 represented 14,500,000 shares with voting rights of Company.

Tính đến [GIỜ], ngày 15/04/2021, tổng số cổ đông và người đại diện cổ đông tham dự Đại hội là [.....] người và đại diện được ủy quyền, nắm giữ [.....] cổ phần Công ty, chiếm tỷ lệ [.....%] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Như vậy, căn cứ Khoản 1, Điều 19 Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 đã có đủ điều kiện để tiến hành.

At [TIME], April 15th, 2021, the total number of shareholders and authorized representatives was [.....] persons, represented [.....] shares, equivalent to [.....%] of voting shares of Company. Thus, pursuant to Company's charter, the 2021 AGM was able to convene.

Tất cả cổ đông và đại diện cổ đông đều có đủ điều kiện tham dự kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.

All shareholders and shareholders' representatives were eligible to attend the Annual General Meeting of Shareholders 2021

III. Giới thiệu Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn và Ban Kiểm phiếu

Introduce the Chairman, the Secretary and Vote Counting Committee

Chủ tọa đoàn/ List of Chairpersons of the Meeting:

Tên/ Name	Chức danh/ Title	Vị trí/ Position
Ông/ Mr. Neo Sim Siong Bennett	Chủ tịch HĐQT	Chủ tọa

	<i>Chairman of BOD</i>	<i>Chairperson</i>
Ông/ <i>Mr.</i>	Thành viên <i>Member</i>
Bà/ <i>Mrs.</i>	Thành viên <i>Member</i>
Ông/ <i>Mr.</i>	Thành viên <i>Member</i>
Ông/ <i>Mr.</i>	Thành viên <i>Member</i>
Ông/ <i>Mr.</i>	Thành viên <i>Member</i>

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Chủ tọa đoàn/ *The AGM approved the list of Chairpersons of the Meeting.*

Ban Kiểm phiếu/ *Vote Counting Committee:*

Tên/ <i>Name</i>	Chức danh/ <i>Title</i>	Vị trí/ <i>Position</i>
Ông/ <i>Mr.</i>	Trưởng Ban <i>Head</i>
Ông/ <i>Mr.</i>	Thành viên <i>Member</i>
Ông/ <i>Mr.</i>	Thành viên <i>Member</i>

Đại hội nhất trí thông qua danh sách nhân sự Ban Kiểm phiếu/ *The AGM approved the vote counting committee.*

Ban Thư ký Đại hội/ *AGM's Secretary:*

Đề ghi lại Biên bản Đại hội và soạn thảo Nghị quyết Đại hội, Chủ tọa đã chỉ định nhân sự Ban thư ký Đại hội gồm:

In order to record the minutes and the resolution of the AGM, the Chairman appointed the following as AGM's secretary:

Tên/ <i>Name</i>	Chức danh/ <i>Title</i>
Ông/ <i>Mr.</i>
Ông/ <i>Mr.</i>

Đại hội nhất trí thông qua danh sách nhân sự Ban Thư ký Đại hội/ *The AGM approved AGM's Secretary*

IV. Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc:

Agenda and Working regulations at AGM

1. Chương trình Đại hội/ *The main contents of the agenda*

Nội dung/ *Agenda* 1: Báo cáo Tài chính năm 2020 đã kiểm toán/ *Audited financial statements 2020*

Nội dung/ *Agenda* 2: Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và định hướng năm 2021/ *Report of business performance for 2020 and business plan for 2021*

- Nội dung/ *Agenda* 3: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch hoạt động 2021/ *Report of the Board of Director's activities in 2020 and plan for 2021*
- Nội dung/ *Agenda* 4: Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch hoạt động 2021/ *Report of the Supervisory Board's activities in 2020 and plan for 2021*
- Nội dung/ *Agenda* 5: Kế hoạch đầu tư năm 2021/ *2021 investment plan*
- Nội dung/ *Agenda* 6: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2021/ *To select the independent auditor for the fiscal year 2021*
- Nội dung/ *Agenda* 7: Phân phối lợi nhuận năm 2020/ *2020 profit distribution*
- Nội dung/ *Agenda* 8: Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021/ *2021 profit distribution plan*
- Nội dung/ *Agenda* 9: Quyết toán tiền lương, thù lao, thưởng năm 2020 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty/ *To settle salary, remuneration, bonus in 2020 for the Board of Directors and the Supervisory Board*
- Nội dung/ *Agenda* 10: Kế hoạch tiền lương, thù lao, thưởng năm 2021 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty/ *The plan of salary, remuneration, bonus in 2021 for the Board of Directors and the Supervisory Board*
- Nội dung/ *Agenda* 11: Các hợp đồng và giao dịch cần ĐHCĐ thông qua/ *Contracts and transactions subject to AGM approval*
- Nội dung/ *Agenda* 12: Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty/ *Adjustment of business lines of the Company*
- Nội dung/ *Agenda* 13: Phê duyệt sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty; phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát/ *Approval for amendment to Charter and Corporate governance regulations; Approval for Regulations of the Board of Directors and the Board of Supervisors.*

Đại hội nhất trí thông qua Chương trình Đại hội/ *The AGM approved the Agenda*

2. Quy chế Đại hội/ *Working Regulations*

Đại hội nhất trí thông qua Quy chế Đại hội/ *The AGM approved the Working regulation*

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

PART II: CONTENT OF THE GENERAL MEETING

I. Phần trình bày nội dung Đại hội/ Presentation of the reports and proposals

1. Ông ... trình bày báo cáo đánh giá kết quả hoạt động năm 2020 và định hướng năm 2021/ *Mr. presenting the 2020 performance and 2021 business plan.*
2. Ông ... Công ty trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch hoạt động 2021/ *Mr. ... presenting report of the Board of Directors in 2020 and plans in 2021 in AGM's documents*
3. Bà Trần Thị Loan Anh – Trưởng BKS Công ty trình bày Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch hoạt động 2021./ *Mrs Tran Thi Loan Anh*

Presenting the report of activities in 2020 and plans in 2021

4. Các nội dung chi tiết tham khảo trong tài liệu đã gửi đến Quý Cổ đông./ *The remaining contents have been presented in detail in the document sent to the Shareholders.*

II. Thảo luận/ Q&A

Chủ tọa điều hành phân thảo luận tại Đại hội/ *The Chairperson informed the AGM to start the Q&A session.*

Câu hỏi/ *Questions:* [.....]

Trả lời/ *Answers:* [.....]

PHẦN III. PHẦN BIỂU QUYẾT

PART III. VOTING

Ông ... - Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

Mr. ... - Head of Vote Counting Committee reported the voting results as follows:

1. Nội dung/ AGM Agenda 1: Báo cáo Tài chính năm 2020 đã kiểm toán/ Audited financial statements 2020

Tán thành <i>Approve</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không tán thành <i>Disapprove</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không có ý kiến <i>Abstain</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Tổng số phiếu không hợp lệ <i>Invalid</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>

2. Nội dung/ AGM Agenda 2: Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và định hướng năm 2021/ Report of business performance for 2020 and business plan for 2021

Tán thành <i>Approve</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không tán thành <i>Disapprove</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không có ý kiến <i>Abstain</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Tổng số phiếu không hợp lệ	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>

<i>Invalid</i>	<i>share</i>	<i>rights attending at the AGM</i>
----------------	--------------	------------------------------------

3. Nội dung/ AGM Agenda 3: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch hoạt động 2021/ Report of the Board of Director's activities in 2020 and plan for 2021

Tán thành <i>Approve</i>	[số lượng] cổ phần/ <i>share</i>	chiếm [...%] số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không tán thành <i>Disapprove</i>	[số lượng] cổ phần/ <i>share</i>	chiếm [...%] số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không có ý kiến <i>Abstain</i>	[số lượng] cổ phần/ <i>share</i>	chiếm [...%] số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Tổng số phiếu không hợp lệ <i>Invalid</i>	[số lượng] cổ phần/ <i>share</i>	chiếm [...%] số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>

4. Nội dung/ AGM Agenda 4: Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch hoạt động 2021/ Report of the Supervisory Board's activities in 2020 and plan for 2021

Tán thành <i>Approve</i>	[số lượng] cổ phần/ <i>share</i>	chiếm [...%] số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không tán thành <i>Disapprove</i>	[số lượng] cổ phần/ <i>share</i>	chiếm [...%] số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không có ý kiến <i>Abstain</i>	[số lượng] cổ phần/ <i>share</i>	chiếm [...%] số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Tổng số phiếu không hợp lệ <i>Invalid</i>	[số lượng] cổ phần/ <i>share</i>	chiếm [...%] số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>

5. Nội dung/ AGM Agenda 5: Kế hoạch đầu tư năm 2021/ 2021 investment plan

Tán thành <i>Approve</i>	[số lượng] cổ phần/ <i>share</i>	chiếm [...%] số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không tán thành <i>Disapprove</i>	[số lượng] cổ phần/ <i>share</i>	chiếm [...%] số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không có ý	[số lượng] cổ phần/ <i>share</i>	chiếm [...%] số cổ phần có quyền biểu quyết

kiến <i>Abstain</i>	lượng <i>share</i>	[...%] tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Tổng số phiếu không hợp lệ <i>Invalid</i>	[số lượng] cổ phần/ <i>share</i>	chiếm [...%] số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>

6. Nội dung/ AGM Agenda 6: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2021/ To select the independent auditor for the fiscal year 2021

Tán thành <i>Approve</i>	[số lượng] cổ phần/ <i>share</i>	chiếm [...%] số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không tán thành <i>Disapprove</i>	[số lượng] cổ phần/ <i>share</i>	chiếm [...%] số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không có ý kiến <i>Abstain</i>	[số lượng] cổ phần/ <i>share</i>	chiếm [...%] số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Tổng số phiếu không hợp lệ <i>Invalid</i>	[số lượng] cổ phần/ <i>share</i>	chiếm [...%] số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>

7. Nội dung/ AGM Agenda 7: Phân phối lợi nhuận năm 2020/ 2020 profit distribution

Tán thành <i>Approve</i>	[số lượng] cổ phần/ <i>share</i>	chiếm [...%] số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không tán thành <i>Disapprove</i>	[số lượng] cổ phần/ <i>share</i>	chiếm [...%] số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không có ý kiến <i>Abstain</i>	[số lượng] cổ phần/ <i>share</i>	chiếm [...%] số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Tổng số phiếu không hợp lệ <i>Invalid</i>	[số lượng] cổ phần/ <i>share</i>	chiếm [...%] số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>

8. Nội dung/ AGM Agenda 8: Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021/ 2021 profit distribution plan

Tán thành <i>Approve</i>	[số lượng] cổ phần/ <i>share</i>	chiếm [...%] số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không tán thành <i>Disapprove</i>	[số lượng] cổ phần/ <i>share</i>	chiếm [...%] số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>

thành <i>Disapprove</i>	lượng] <i>share</i>	[...%] <i>rights attending at the AGM</i>
Không có ý kiến <i>Abstain</i>	[số cổ lượng] <i>phần/ share</i>	chiếm số cổ phần có quyền biểu quyết [...%] tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Tổng số phiếu không hợp lệ <i>Invalid</i>	[số cổ lượng] <i>phần/ share</i>	chiếm số cổ phần có quyền biểu quyết [...%] tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>

9. Nội dung/ AGM Agenda 9: Quyết toán tiền lương, thù lao, thưởng năm 2020 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty/ To settle salary, remuneration, bonus in 2020 for the Board of Directors and the Supervisory Board

Tán thành <i>Approve</i>	[số cổ lượng] <i>phần/ share</i>	chiếm số cổ phần có quyền biểu quyết [...%] tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không tán thành <i>Disapprove</i>	[số cổ lượng] <i>phần/ share</i>	chiếm số cổ phần có quyền biểu quyết [...%] tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không có ý kiến <i>Abstain</i>	[số cổ lượng] <i>phần/ share</i>	chiếm số cổ phần có quyền biểu quyết [...%] tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Tổng số phiếu không hợp lệ <i>Invalid</i>	[số cổ lượng] <i>phần/ share</i>	chiếm số cổ phần có quyền biểu quyết [...%] tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>

10. Nội dung/ AGM Agenda 10: Kế hoạch thù lao năm 2021 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty/ The plan of salary, remuneration, bonus in 2021 for the Board of Directors and the Supervisory Board

Tán thành <i>Approve</i>	[số cổ lượng] <i>phần/ share</i>	chiếm số cổ phần có quyền biểu quyết [...%] tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không tán thành <i>Disapprove</i>	[số cổ lượng] <i>phần/ share</i>	chiếm số cổ phần có quyền biểu quyết [...%] tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không có ý kiến <i>Abstain</i>	[số cổ lượng] <i>phần/ share</i>	chiếm số cổ phần có quyền biểu quyết [...%] tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Tổng số phiếu không hợp lệ <i>Invalid</i>	[số cổ lượng] <i>phần/ share</i>	chiếm số cổ phần có quyền biểu quyết [...%] tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>

11. Nội dung/ AGM Agenda 11: Các hợp đồng và giao dịch cần ĐHĐCĐ thông qua/
Contracts and transactions subject to AGM approval

Tán thành <i>Approve</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không tán thành <i>Disapprove</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không có ý kiến <i>Abstain</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Tổng số phiếu không hợp lệ <i>Invalid</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>

12. Nội dung/ AGM Agenda 12: Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty /
Adjustment of business lines of the Company

Tán thành <i>Approve</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không tán thành <i>Disapprove</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không có ý kiến <i>Abstain</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Tổng số phiếu không hợp lệ <i>Invalid</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>

**13. Nội dung/ AGM Agenda 13: Phê duyệt sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản
trị Công ty; phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát/**
***Approval for amendment to Charter and Corporate governance regulations; Approval
for Regulations of the Board of Directors and the Board of Supervisors***

Tán thành <i>Approve</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không tán thành <i>Disapprove</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không có ý	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết

kiến <i>Abstain</i>	lượng] phần/ <i>share</i>	[...%] tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Tổng số phiếu không hợp lệ <i>Invalid</i>	[số cổ lượng] phần/ <i>share</i>	chiếm số cổ phần có quyền biểu quyết [...%] tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>

VI. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

NOTICE OF RESOLUTION AND MINUTES OF THE MEETING

Ông trình bày Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.

Mr. ... presented the Minutes of the 2021 AGM.

Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 với **[...%]** số phiếu tán thành.

*The AGM approved the Minutes and the Resolution of the 2021 AGM with **[...%]** of votes.*

Biên bản này được lập thành 02 bản và được lưu tại Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây Đại hội kết thúc lúc **[.....]** cùng ngày.

This Minutes were made in two copies and were kept at Western – Saigon Beer Joint Stock Company's office.

*The 2021 AGM ended at **[TIME]** the same day.*

THƯ KÝ ĐẠI HỘI
SECRETARY

TM. ĐOÀN CHỦ TỌA
CHỦ TỌA
ON BEHALF OF CHAIRPERSONS

.....

Neo Gim Siong Bennett



Số/ No.: /2021/NQ-ĐHĐCĐ

Cần Thơ, ngày 15 tháng 04 năm 2021
CanTho, April 15th 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY

RESOLUTION
ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2021
OF WESTERN – SAIGON BEER JOINT STOCK COMPANY

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;

Pursuant to the Enterprise Law 2020

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây;

Pursuant to the Charter of Western – Saigon Beer Joint Stock Company;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây ngày 15/04/2021;

Pursuant to the Meeting Minutes of the Annual General Meeting of Shareholders (AGM) 2021 of Western – Saigon Beer Joint Stock Company dated April 15th 2021.

QUYẾT NGHỊ:
RESOLVES:

Điều 1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG (Việt Nam).

Article 1. Approved the financial statements 2020 audited by KPMG Limited Vietnam

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 và kế hoạch năm 2021.

Article 2. Approved the report on business performance for 2020 and business plan for 2021

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2020 và định hướng năm 2021.

Article 3. Approved the Board of Directors's report on activities for 2020 and business plan for 2021

Điều 4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 và định hướng năm 2021.

Article 4. Approved the report of the Supervisory Board's activities in 2020 and plan for 2021.

Điều 5. Thông qua Tờ trình về kế hoạch đầu tư năm 2021.

Article 5. Approved the Proposal on 2021 investment plan

Điều 6. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2021.

Article 5. Approved the proposal to select the independent auditor for 2021 financial statements.

Lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho Tổng Công ty CP Bia - Rượu - NGK Sài Gòn để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

Selecting the audit firm which will be auditing for Sai Gon Beer – Alcohol – Beverage Corporation to audit the Company's financial statements in 2021.

Điều 7. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2020.

Article 7. Approved the proposal on 2020 profit distribution.

Điều 8. Thông qua Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021.

Article 8. Approved the proposal on 2021 profit distribution plan.

Điều 9. Thông qua Tờ trình về việc quyết toán tiền lương, thù lao, thưởng năm 2020 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty.

Article 9. Approved the proposal to settle salary, remuneration, bonus in 2020 for the Board of Directors and the Supervisory Board.

Điều 10: Thông qua Tờ trình kế hoạch tiền lương, thù lao, thưởng năm 2021 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty.

Article 10. Approved the proposal to salary, remuneration, bonus plan for 2021 for the Board of Directors and the Supervisory Board.

Điều 11. Thông qua Tờ trình về việc các hợp đồng và giao dịch cần ĐHĐCĐ thông qua

Article 11. Approved the proposal on contracts and transactions subject to AGM approval.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho Giám đốc Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây và Giám đốc Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn - Sóc Trăng ký kết các hợp đồng năm 2021 có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Công ty hoặc người có liên quan của cổ đông đó sau đây:

- Hợp đồng hợp tác sản xuất với Tổng Công ty CP Bia – Rượu – NGK Sài Gòn và Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn.
- Hợp đồng mua nguyên vật liệu với Tổng Công ty CP Bia – Rượu – NGK Sài Gòn.

The General Meeting of Shareholders authorized Director of Western - Saigon Beer Joint Stock Company and Director of Sai Gon - Soc Trang Beer One Member Limited Company to sign the contracts that are worth more than 10 % of total value of assets in the latest financial statement between the Company and the shareholders holding at least 51% of the total number of shares with voting rights of the Company or related person of those shareholders as follows:

- *Contracts for Cooperation in production and sale of goods with Saigon Beer – Alcohol – Beverage Corporation and Saigon Beer Trading One Member Limited Company.*
- *Contract to buy raw materials with Saigon Beer – Alcohol – Beverage Corporation.*

Điều 12. Thông qua Tờ trình điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty

Article 12. Approved the Proposal on Adjustment of business lines of the Company

Điều 13: Thông qua tờ trình phê duyệt sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty; phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Article 13: Approved the Proposal on Amendment of Charter and Corporate governance regulations; Approval for Regulations of the Board of Directors and the Board of Supervisors

Điều 14. Điều khoản thi hành:

Article 14. Implementation provisions:

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây được Đại hội nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

The Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders 2021 of Western – Saigon Beer Joint Stock Company has been unanimously approved and thereby takes effect from the signing date.

Tất cả cổ đông của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc Công ty và toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

All Shareholders of Western – Saigon Beer Joint Stock Company, Members of the Board of Directors and the Supervisory Board, Director and all employees of the Company are responsible for implementing this Resolution./.

Nơi nhận/ Recipients

- Công bố thông tin/ *Disclosure of information;*
- Lưu HC/ *Save at Ad. office*

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
ON BEHALF OF AGM
CHỦ TỌA/CHAIRPERSON**

Neo Gim Siong Bennett

Số: 74/2021/WSB

Cần Thơ, ngày 04 tháng 3 năm 2021

(Về việc công bố thông tin
Báo cáo tài chính hợp nhất
đã kiểm toán năm 2020)

Kính gửi: **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.**

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây
2. Mã chứng khoán: WSB
3. Địa chỉ trụ sở: KCN Trà Nóc, P. Trà Nóc, Q. Bình Thủy, Tp. Cần Thơ, Việt Nam
4. Điện thoại: 02923 843 333 Fax: 02923 843 222
5. Người thực hiện Công bố thông tin: Lê Đăng Khoa
6. Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

1. Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây công bố thông tin Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2020. Nội dung báo cáo bao gồm:

- + Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ;
- + Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất giữa niên độ;
- + Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- + Thuyết minh báo cáo tài chính.

Địa chỉ đăng tải nội dung báo cáo: www.wsb-sabeco.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HC.



Lê Đăng Khoa

Số: **76** /2021/WSB
(Về việc giải trình chênh
lệch lợi nhuận sau thuế
2020 so với 2019 trong
BCTC hợp nhất 2020)

Cần Thơ, ngày **04** tháng **3** năm 2021

Kính gửi: **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.**

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây
2. Mã chứng khoán: WSB
3. Địa chỉ trụ sở: KCN Trà Nóc, P. Trà Nóc, Q. Bình Thủy, Tp. Cần Thơ, Việt Nam
4. Điện thoại: 02923 843 333 Fax: 02923 843 222
5. Người thực hiện Công bố thông tin: Lê Đăng Khoa
6. Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:


Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế 2020 so với 2019 trong Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam như sau:

Lợi nhuận sau thuế năm 2020 so với năm 2019 giảm 29,1% là do:

- Doanh thu từ bán hàng hóa cung cấp dịch vụ giảm 20,6 %
- Lãi trong công ty liên doanh, liên kết giảm 86,4 %;

Địa chỉ đăng tải nội dung báo cáo: www.wsb-sabeco.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận: 
- Như trên;
- Lưu HC.

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT



Lê Đăng Khoa



**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây
và công ty con**

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2020



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây
Thông tin về Công ty

**Giấy Chứng nhận Đăng ký
Doanh nghiệp số**

5703000144
1800586579

ngày 13 tháng 4 năm 2005
ngày 2 tháng 1 năm 2020

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp của Công ty đã được điều chỉnh nhiều lần, lần điều chỉnh gần nhất là Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 1800586579 ngày 2 tháng 1 năm 2020. Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp và các bản điều chỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Cần Thơ cấp.

Hội đồng Quản trị

Ông Neo Gim Siong Bennett	Chủ tịch
Ông Trần Nguyên Trung	Thành viên
Ông Phạm Đình Hùng	Thành viên
Ông Nguyễn Văn Đồi	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Kim Cúc	Thành viên

Ban Kiểm soát

Bà Trần Thị Loan Anh	Trưởng ban
Ông Đoàn Tiến Dũng	Thành viên
Ông Nguyễn Văn Doanh	Thành viên

Ban Giám đốc

Ông Lê Đăng Khoa	Giám đốc
Ông Phạm Minh Quân	Phó Giám đốc
Ông Võ Văn Vân	Phó Giám đốc

**Người đại diện
theo pháp luật**

Ông Neo Gim Siong Bennett	Chủ tịch
Ông Lê Đăng Khoa	Giám đốc

Trụ sở đăng ký

Khu Công nghiệp Trà Nóc
Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy
Thành phố Cần Thơ
Việt Nam

Công ty kiểm toán

Công ty TNHH KPMG
Việt Nam

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Báo cáo của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty và công ty con (gọi chung là “Nhóm Công ty”) cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Giám đốc Công ty:

- (a) báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày từ trang 5 đến trang 38 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và
- (b) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Giám đốc Công ty cho rằng Nhóm Công ty sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Giám đốc Công ty đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

Thay mặt Ban Giám đốc



Thành phố Cần Thơ, ngày 24 tháng 2 năm 2021



KPMG Limited Branch
10th Floor, Sun Wah Tower
115 Nguyen Hue Street, Ben Nghe Ward
District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam
+84 (28) 3821 9266 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi các Cổ đông
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây (“Công ty”) và công ty con (gọi chung là “Nhóm Công ty”), bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 24 tháng 2 năm 2021, được trình bày từ trang 5 đến trang 38.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh

Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 20-01-00316-21-4



Hà Vũ Định

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số 0414-2018-007-1

Phó Tổng Giám đốc



Nguyễn Thanh Nghị

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số 0304-2018-007-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 2 năm 2021

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Mẫu B 01 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2020 VND	1/1/2020 VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		254.224.629.330	290.424.496.846
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	6	64.349.702.229	58.872.513.246
Tiền	111		215.702.229	172.513.246
Các khoản tương đương tiền	112		64.134.000.000	58.700.000.000
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		109.629.000.000	129.620.000.000
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	7(a)	109.629.000.000	129.620.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		16.641.313.904	19.909.950.923
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	8	15.145.629.300	15.590.456.548
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		281.241.264	2.347.803.925
Phải thu ngắn hạn khác	136		1.214.443.340	1.971.690.450
Hàng tồn kho	140	9	63.503.089.236	81.984.666.441
Hàng tồn kho	141		65.280.495.802	84.375.653.918
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(1.777.406.566)	(2.390.987.477)
Tài sản ngắn hạn khác	150		101.523.961	37.366.236
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		101.523.961	37.366.236

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2020 VND	1/1/2020 VND
Tài sản dài hạn (200 = 210 + 220 + 230 + 240 + 250 + 260)	200		582.942.661.952	642.873.383.773
Các khoản phải thu dài hạn	210		-	3.000.000
Phải thu dài hạn khác	216		-	3.000.000
Tài sản cố định	220		507.771.624.979	557.736.408.241
Tài sản cố định hữu hình	221	10	507.771.624.979	557.736.408.241
Nguyên giá	222		986.632.866.175	970.101.834.549
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(478.861.241.196)	(412.365.426.308)
Tài sản cố định vô hình	227		-	-
Nguyên giá	228		73.881.710	73.881.710
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(73.881.710)	(73.881.710)
Bất động sản đầu tư	230	11	4.963.159.470	6.051.703.398
Nguyên giá	231		12.588.185.818	12.588.185.818
Giá trị hao mòn lũy kế	232		(7.625.026.348)	(6.536.482.420)
Tài sản dở dang dài hạn	240		725.663.402	7.922.181.819
Xây dựng cơ bản dở dang	242	12	725.663.402	7.922.181.819
Đầu tư tài chính dài hạn	250	7(b)	53.918.112.632	55.485.977.262
Đầu tư vào công ty liên kết	252		37.782.210.432	39.669.672.622
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		16.135.902.200	16.135.902.200
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	(319.597.560)
Tài sản dài hạn khác	260		15.564.101.469	15.674.113.053
Chi phí trả trước dài hạn	261	13	13.486.666.657	15.674.113.053
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		2.077.434.812	-
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		837.167.291.282	933.297.880.619

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2020 VND	1/1/2020 VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		164.724.599.835	288.748.190.739
Nợ ngắn hạn	310		157.642.915.964	281.882.231.868
Phải trả người bán ngắn hạn	311	14	12.939.303.739	19.643.046.443
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		-	3.320.300
Thuế phải nộp Nhà nước	313	15	105.776.268.829	79.017.246.429
Phải trả người lao động	314		8.818.260.153	9.947.877.394
Chi phí phải trả ngắn hạn	315		4.949.236.545	3.537.439.156
Phải trả ngắn hạn khác	319	16	9.116.749.337	9.825.366.570
Vay ngắn hạn	320	17	-	144.973.056.278
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	18	16.043.097.361	14.934.879.298
Nợ dài hạn	330		7.081.683.871	6.865.958.871
Phải trả dài hạn khác	337		511.050.000	261.500.000
Dự phòng phải trả dài hạn	342	19	6.570.633.871	6.604.458.871
Vốn chủ sở hữu (400 = 410)	400		672.442.691.447	644.549.689.880
Vốn chủ sở hữu	410	20	672.442.691.447	644.549.689.880
Vốn cổ phần	411	21	145.000.000.000	145.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		145.000.000.000	145.000.000.000
Quỹ đầu tư phát triển	418	23	219.010.945.308	219.010.945.308
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		308.431.746.139	280.538.744.572
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		236.664.265.156	161.195.454.316
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		71.767.480.983	119.343.290.256
TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		837.167.291.282	933.297.880.619

Ngày 24 tháng 2 năm 2021

Người lập:


Trương Thị Mỹ Hồng
 Kế toán trưởng

Người duyệt:



Lê Đăng Khoa
 Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

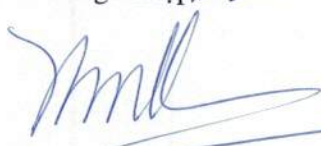
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12
năm 2020

Mẫu B 02 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2020 VND	2019 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	25	818.032.184.143	1.029.640.138.587
Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	26	680.948.332.270	828.124.095.637
Lợi nhuận gộp (20 = 01 - 11)	20		137.083.851.873	201.516.042.950
Doanh thu hoạt động tài chính	21	27	12.568.669.467	6.938.956.406
Chi phí tài chính	22	28	3.311.302.326	5.737.560.761
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		3.630.899.886	6.267.610.001
Phần lãi trong công ty liên kết	24	7(b)	514.937.810	3.784.548.523
Chi phí bán hàng	25		-	103.202.447
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	29	21.002.496.896	25.450.246.893
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) + 24 - (25 + 26)}	30		125.853.659.928	180.948.537.778
Thu nhập khác	31		603.454.890	418.918.142
Chi phí khác	32		30.136.359	21.479.044
Kết quả từ các hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		573.318.531	397.439.098
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		126.426.978.459	181.345.976.876
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	31	14.177.679.597	20.068.575.149
Lợi ích thuế TNDN hoãn lại	52	31	(2.077.434.812)	-
Lợi nhuận thuần sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	60		114.326.733.674	161.277.401.727
Lãi trên cổ phiếu				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	32	6.988	9.976

Ngày 24 tháng 2 năm 2021

Người lập



Trương Thị Mỹ Hồng
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Lê Đăng Khoa
Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(Phương pháp gián tiếp)

Mẫu B 03 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã Thuyết số minh	2020 VND	2019 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Lợi nhuận kế toán trước thuế	01	126.426.978.459	181.345.976.876
Điều chỉnh cho các khoản			
Khấu hao và phân bổ	02	69.207.359.754	68.047.160.669
Các khoản dự phòng	03	(933.178.471)	1.747.935.292
Thu nhập lãi tiền gửi	05	(8.784.955.010)	(4.479.607.306)
Thu nhập từ cổ tức	05	(3.783.614.000)	(2.459.349.100)
Lãi từ thanh lý tài sản cố định	05	(460.136.364)	(77.090.909)
Phần lãi trong công ty liên kết	05	(514.937.810)	(3.784.548.523)
Chi phí lãi vay	06	3.630.899.886	6.267.610.001
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08	184.788.416.444	246.608.087.000
Biến động các khoản phải thu	09	576.768.030	24.055.056.009
Biến động hàng tồn kho	10	19.095.158.116	(11.002.558.462)
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11	23.219.174.959	(21.924.852.476)
Biến động chi phí trả trước	12	2.123.288.671	5.812.533.473
		229.802.806.220	243.548.265.544
Tiền lãi vay đã trả	14	(3.843.021.386)	(6.239.798.734)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(15.798.294.975)	(18.025.227.954)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(11.925.606.937)	(15.631.554.688)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	198.235.882.922	203.651.684.168
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Tiền chi mua tài sản cố định	21	(9.968.995.753)	(26.044.962.093)
Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định	22	602.863.637	77.090.909
Tiền chi gửi tiền gửi có kỳ hạn	23	(162.878.000.000)	(130.252.500.000)
Tiền thu hồi tiền gửi có kỳ hạn	24	182.869.000.000	632.500.000
Tiền thu lãi tiền gửi và cổ tức	27	15.705.145.455	8.638.346.156
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	26.330.013.339	(146.949.525.028)

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(Phương pháp gián tiếp – tiếp theo)

Mẫu B 03 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã Thuyết số minh	2020 VND	2019 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Tiền thu từ đi vay	33	352.992.636.012	663.698.429.490
Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(497.965.692.290)	(627.708.340.996)
Tiền chi trả cổ tức	36	(74.115.651.000)	(57.491.240.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(219.088.707.278)	(21.501.151.506)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50	5.477.188.983	35.201.007.634
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60	58.872.513.246	23.671.505.612
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60)	70 6	64.349.702.229	58.872.513.246

Ngày 24 tháng 2 năm 2021

Người lập: 
 Trương Thị Mỹ Hồng
 Kế toán trưởng

Người duyệt: 
 Lê Đăng Khoa
 Giám đốc



Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Mẫu B 09 – DN/HN
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

1. Đơn vị báo cáo

(a) Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam.

Ngày 10 tháng 8 năm 2010, cổ phiếu của Công ty được chính thức giao dịch trên thị trường giao dịch cổ phiếu của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCoM) tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, theo Thông báo số 694/TB-SGDHN ngày 3 tháng 8 năm 2010 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã giao dịch là WSB.

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 bao gồm Công ty và công ty con (được gọi chung là “Nhóm Công ty”) và phần lợi ích của Nhóm Công ty trong công ty liên kết.

(b) Hoạt động chính

Các hoạt động chính của Nhóm Công ty là sản xuất và kinh doanh các sản phẩm bia, rượu, nước giải khát và nước tinh khiết đóng chai; sản xuất đồ uống không cồn; kinh doanh chế biến nông sản để làm nguyên liệu sản xuất bia, rượu, nước giải khát; và cung cấp dịch vụ cho thuê văn phòng và kho bãi.

(c) Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Nhóm Công ty nằm trong phạm vi 12 tháng.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(d) Cấu trúc Nhóm Công ty

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Nhóm Công ty có 1 công ty con sở hữu trực tiếp và 1 công ty liên kết (1/1/2020: 1 công ty con sở hữu trực tiếp và 1 công ty liên kết), thông tin chi tiết như sau:

Tên Công ty	Địa chỉ	Hoạt động chính	% sở hữu và quyền biểu quyết	
			31/12/2020	1/1/2020
Công ty con sở hữu trực tiếp				
Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn - Sóc Trăng	Huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng	Sản xuất, kinh doanh bia, rượu và nước giải khát	100%	100%
<hr/>				
Công ty liên kết				
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu	Thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu	Sản xuất, kinh doanh bia, rượu và nước giải khát	20%	20%
<hr/>				

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Nhóm Công ty có 211 nhân viên (1/1/2020: 213 nhân viên).

2. Cơ sở lập báo cáo tài chính

(a) Tuyên bố về tuân thủ

Báo cáo tài chính hợp nhất này được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

(b) Cơ sở đo lường

Báo cáo tài chính hợp nhất, trừ báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất, được lập trên cơ sở dồn tích theo nguyên tắc giá gốc. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất được lập theo phương pháp gián tiếp.

(c) Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Nhóm Công ty là từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(d) Đơn vị tiền tệ kế toán và trình bày báo cáo tài chính

Đơn vị tiền tệ kế toán của Nhóm Công ty là Đồng Việt Nam (“VND”), cũng là đơn vị tiền tệ được sử dụng cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính.

3. Tóm tắt những chính sách kế toán chủ yếu

Sau đây là những chính sách kế toán chủ yếu được Nhóm Công ty áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

(a) Cơ sở hợp nhất

(i) Công ty con

Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của Nhóm Công ty. Báo cáo tài chính của công ty con được hợp nhất trong báo cáo tài chính hợp nhất kể từ ngày kiểm soát bắt đầu có hiệu lực cho tới ngày quyền kiểm soát chấm dứt.

(ii) Công ty liên kết

Công ty liên kết là những công ty mà Nhóm Công ty có ảnh hưởng đáng kể, nhưng không kiểm soát, các chính sách tài chính và hoạt động của công ty. Công ty liên kết được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Khoản đầu tư vào công ty liên kết được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, gồm cả chi phí giao dịch. Sau ghi nhận ban đầu, báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm phần mà Nhóm Công ty được hưởng trong lãi hoặc lỗ của công ty liên kết, sau khi điều chỉnh theo chính sách kế toán của Nhóm Công ty, từ ngày bắt đầu cho tới ngày chấm dứt sự ảnh hưởng đáng kể hoặc quyền đồng kiểm soát đối với công ty liên kết. Giá trị ghi sổ của công ty liên kết cũng được điều chỉnh cho những thay đổi về lợi ích của nhà đầu tư trong công ty liên kết phát sinh từ những thay đổi vốn chủ sở hữu của công ty liên kết mà không phản ánh trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (như việc đánh giá lại tài sản cố định, hay chênh lệch tỷ giá do chuyển đổi báo cáo tài chính, v.v...).

Khi phần lỗ của công ty liên kết mà Nhóm Công ty phải chia sẻ vượt quá lợi ích của Nhóm Công ty trong công ty liên kết, giá trị ghi sổ của khoản đầu tư (bao gồm các khoản đầu tư dài hạn, nếu có) sẽ được ghi giảm tới bằng không và dừng việc ghi nhận các khoản lỗ phát sinh trong tương lai trừ các khoản lỗ thuộc phạm vi mà Nhóm Công ty có nghĩa vụ phải trả hoặc đã trả thay cho công ty liên kết.

(iii) Các giao dịch được loại trừ khi hợp nhất

Các giao dịch và số dư trong nội bộ Nhóm Công ty và các khoản thu nhập và chi phí chưa thực hiện từ các giao dịch nội bộ được loại trừ khi lập báo cáo tài chính hợp nhất. Khoản lãi và lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch với công ty liên kết được trừ vào khoản đầu tư trong phạm vi lợi ích của Nhóm Công ty tại công ty liên kết.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(b) Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có tính thanh khoản cao, có thể dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định, không có nhiều rủi ro về thay đổi giá trị và được sử dụng cho mục đích đáp ứng các cam kết chi tiền ngắn hạn hơn là cho mục đích đầu tư hay là các mục đích khác.

(c) Các khoản đầu tư

(i) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản đầu tư mà Ban Giám đốc Công ty dự định và có khả năng nắm giữ đến ngày đáo hạn. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn nắm giữ đến ngày đáo hạn và được ghi nhận theo giá gốc.

(ii) Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Đầu tư vào các công cụ vốn chủ sở hữu của các đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí mua có liên quan trực tiếp. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được xác định theo giá gốc trừ đi dự phòng giảm giá đầu tư. Dự phòng giảm giá đầu tư được lập khi đơn vị nhận đầu tư phát sinh lỗ, ngoại trừ trường hợp khoản lỗ đó đã nằm trong dự kiến của Nhóm Công ty khi quyết định đầu tư. Dự phòng giảm giá đầu tư được hoàn nhập khi đơn vị nhận đầu tư sau đó tạo ra lợi nhuận để bù trừ cho các khoản lỗ đã được lập dự phòng trước kia. Khoản dự phòng chỉ được hoàn nhập trong phạm vi sao cho giá trị ghi sổ của khoản đầu tư không vượt quá giá trị ghi sổ của chúng khi giá định không có khoản dự phòng nào đã được ghi nhận.

(d) Các khoản phải thu

Các khoản phải thu khách hàng và phải thu khác được phản ánh theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

(e) Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được phản ánh theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và bao gồm tất cả các chi phí phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Đối với thành phẩm và sản phẩm dở dang, giá gốc bao gồm nguyên vật liệu, chi phí nhân công trực tiếp và các chi phí sản xuất chung được phân bổ. Giá trị thuần có thể thực hiện được ước tính dựa vào giá bán của hàng tồn kho trừ đi các khoản chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và các chi phí bán hàng trực tiếp.

Nhóm Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

(f) Tài sản cố định hữu hình

(i) Nguyên giá

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua, thuế nhập khẩu, các loại thuế mua hàng không được hoàn lại và chi phí liên quan trực tiếp để đưa tài sản đến vị trí và trạng thái hoạt động cho mục đích sử dụng đã dự kiến. Các chi phí phát sinh sau khi tài sản cố định hữu hình đã đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa, bảo dưỡng và đại tu được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong năm mà chi phí phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng tài sản cố định hữu hình vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của tài sản cố định hữu hình.

(ii) Khấu hao

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định hữu hình. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

▪ nhà cửa, vật kiến trúc	5 – 38 năm
▪ máy móc và thiết bị	3 – 15 năm
▪ phương tiện vận chuyển	6 – 10 năm
▪ thiết bị quản lý	2 – 10 năm

(g) Tài sản cố định vô hình

Phần mềm máy vi tính

Giá mua của phần mềm máy vi tính mới mà phần mềm này không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được vốn hóa và hạch toán như tài sản cố định vô hình. Phần mềm máy vi tính được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 3 năm.

(h) Bất động sản đầu tư cho thuê

(i) Nguyên giá

Bất động sản đầu tư cho thuê được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá ban đầu của bất động sản đầu tư cho thuê bao gồm giá mua, chi phí quyền sử dụng đất và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản đến điều kiện cần thiết để tài sản có thể hoạt động theo cách thức đã dự kiến bởi Ban Giám đốc Công ty. Các chi phí phát sinh sau khi bất động sản đầu tư cho thuê đã được đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa và bảo trì được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong năm mà các chi phí này phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ bất động sản đầu tư cho thuê vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của bất động sản đầu tư cho thuê.



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(ii) Khấu hao

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của bất động sản đầu tư. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc 8 – 25 năm

(i) Xây dựng cơ bản dở dang

Xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các khoản chi cho công trình xây dựng và máy móc chưa hoàn thành hoặc chưa lắp đặt xong. Không tính khấu hao cho xây dựng cơ bản dở dang trong quá trình xây dựng và lắp đặt.

(j) Chi phí trả trước dài hạn

(i) Chi phí đất trả trước

Chi phí đất trả trước bao gồm tiền thuê đất trả trước, kể cả các khoản liên quan đến đất thuê mà Nhóm Công ty đã nhận được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng không đủ điều kiện ghi nhận tài sản cố định vô hình theo Thông tư số 45/2013/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 25 tháng 4 năm 2013 Hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định, và các chi phí phát sinh khác liên quan đến việc bảo đảm cho việc sử dụng đất thuê. Các chi phí này được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn của hợp đồng thuê đất là từ 32 đến 35 năm.

(ii) Bao bì luân chuyển

Bao bì luân chuyển bao gồm chai, két sử dụng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Nhóm Công ty và được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Bao bì luân chuyển được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 2 đến 3 năm.

(iii) Công cụ và dụng cụ

Công cụ và dụng cụ bao gồm các tài sản Nhóm Công ty nắm giữ để sử dụng trong quá trình hoạt động kinh doanh bình thường, với nguyên giá của mỗi tài sản thấp hơn 30 triệu VND và do đó không đủ điều kiện ghi nhận là tài sản cố định theo quy định hiện hành. Nguyên giá của công cụ và dụng cụ được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 3 năm.

(k) Các khoản phải trả người bán và phải trả khác

Các khoản phải trả người bán và phải trả khác thể hiện theo giá gốc.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

(l) Dự phòng

Một khoản dự phòng được ghi nhận nếu, do kết quả của một sự kiện trong quá khứ, Nhóm Công ty có nghĩa vụ pháp lý hiện tại hoặc liên đới có thể ước tính một cách đáng tin cậy, và chắc chắn sẽ làm giảm sút các lợi ích kinh tế trong tương lai để thanh toán các khoản nợ phải trả do nghĩa vụ đó. Khoản dự phòng được xác định bằng cách chiết khấu dòng tiền dự kiến phải trả trong tương lai với tỷ lệ chiết khấu trước thuế phản ánh đánh giá của thị trường ở thời điểm hiện tại về giá trị thời gian của tiền và rủi ro cụ thể của khoản nợ đó.

Dự phòng trợ cấp thôi việc

Theo Bộ luật Lao động Việt Nam, khi nhân viên làm việc cho công ty từ 12 tháng trở lên (“nhân viên đủ điều kiện”) tự nguyện chấm dứt hợp đồng lao động của mình thì bên sử dụng lao động phải thanh toán tiền trợ cấp thôi việc cho nhân viên đó tính dựa trên số năm làm việc và mức lương tại thời điểm thôi việc của nhân viên đó. Dự phòng trợ cấp thôi việc được lập trên cơ sở số năm nhân viên làm việc cho Nhóm Công ty và mức lương bình quân của họ trong vòng sáu tháng trước ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Cho mục đích xác định số năm làm việc của nhân viên, thời gian nhân viên đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật và thời gian làm việc đã được Nhóm Công ty chi trả trợ cấp thôi việc được loại trừ.

(m) Vốn cổ phần

Cổ phiếu phổ thông

Cổ phiếu phổ thông được ghi nhận theo mệnh giá. Chênh lệch giữa số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu theo mệnh giá được ghi nhận vào thặng dư vốn cổ phần. Các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành cổ phiếu phổ thông, sau khi trừ đi các ảnh hưởng của thuế, được ghi giảm vào thặng dư vốn cổ phần.

(n) Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên lợi nhuận hoặc lỗ của năm bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại. Thuế thu nhập doanh nghiệp được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp có các khoản thuế thu nhập liên quan đến các khoản mục được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu, thì khi đó các khoản thuế thu nhập này cũng được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế dự kiến phải nộp dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm, sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, và các khoản điều chỉnh thuế phải nộp liên quan đến những năm trước.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính theo phương pháp bảng cân đối kế toán cho các chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ cho mục đích báo cáo tài chính và giá trị sử dụng cho mục đích tính thuế của các khoản mục tài sản và nợ phải trả. Giá trị của thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận dựa trên cách thức dự kiến thu hồi hoặc thanh toán giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực hoặc cơ bản có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận trong phạm vi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để các chênh lệch tạm thời này có thể sử dụng được. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi giảm trong phạm vi không còn chắc chắn là các lợi ích về thuế liên quan này sẽ sử dụng được.

(o) Doanh thu và thu nhập khác

(i) Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hoá được chuyển giao cho người mua. Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu hoặc liên quan tới khả năng hàng bán bị trả lại. Doanh thu bán hàng được ghi nhận theo số thuần sau khi đã trừ đi số chiết khấu giảm giá ghi trên hóa đơn bán hàng.

(ii) Doanh thu cho thuê

Doanh thu cho thuê tài sản được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng cho thuê được ghi nhận như là một bộ phận hợp thành của tổng doanh thu cho thuê.

(iii) Thu nhập từ tiền lãi

Thu nhập từ tiền lãi được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo tỷ lệ tương ứng với thời gian dựa trên số dư gốc và lãi suất áp dụng.

(iv) Thu nhập từ cổ tức

Thu nhập từ cổ tức được ghi nhận khi quyền nhận cổ tức được xác lập. Cổ tức bằng cổ phiếu không được ghi nhận là doanh thu hoạt động tài chính. Cổ tức nhận được liên quan đến giai đoạn trước khi mua khoản đầu tư được ghi giảm vào giá trị ghi sổ của khoản đầu tư.

(p) Các khoản thanh toán thuê hoạt động

Các khoản thanh toán thuê hoạt động được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng đi thuê được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất như là một bộ phận hợp thành của tổng chi phí thuê, trong suốt thời gian thuê.

(q) Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận là một chi phí trong năm khi chi phí này phát sinh, ngoại trừ trường hợp chi phí đi vay liên quan đến các khoản vay cho mục đích hình thành tài sản đủ điều kiện vốn hóa chi phí đi vay thì khi đó chi phí đi vay sẽ được vốn hóa và được ghi vào nguyên giá các tài sản này.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(r) Báo cáo bộ phận

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Nhóm Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo vùng địa lý), mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác. Mẫu báo cáo bộ phận cơ bản của Nhóm Công ty là dựa theo bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh.

(s) Lãi trên cổ phiếu

Nhóm Công ty trình bày lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) cho các cổ phiếu phổ thông. Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách lấy lãi hoặc lỗ thuộc về cổ đông phổ thông của Nhóm Công ty (sau khi đã trừ đi khoản phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi cho năm kế toán báo cáo) chia cho số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền lưu hành trong năm.

Nhóm Công ty không có các cổ phiếu có tác động suy giảm tiền năng, quy định về trình bày lãi suy giảm trên cổ phiếu không áp dụng.

(t) Các bên liên quan

Các bên được coi là bên liên quan của Nhóm Công ty nếu một bên có khả năng, trực tiếp hay gián tiếp, kiểm soát bên kia hay gây ảnh hưởng đáng kể đến bên kia trong việc đưa ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Nhóm Công ty và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm cả các thành viên gia đình thân cận của các cá nhân được coi là liên quan.

(u) Thông tin so sánh

Thông tin so sánh trong báo cáo tài chính hợp nhất này được trình bày dưới dạng dữ liệu tương ứng. Theo phương pháp này, các thông tin so sánh của năm trước được trình bày như một phần không thể tách rời của báo cáo tài chính năm hiện tại và phải được xem xét trong mối liên hệ với các số liệu và thuyết minh của năm hiện tại. Theo đó, thông tin so sánh bao gồm trong báo cáo tài chính hợp nhất này không nhằm mục đích trình bày về tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm Công ty trong năm trước.

4. Ảnh hưởng của Covid-19 và nghị định mới

Sự bùng phát của đại dịch Vi rút Corona 2019 (“Covid-19”) từ tháng 3 năm 2020 tại Việt Nam và các biện pháp kiểm dịch và cách ly do Chính phủ Việt Nam ban hành đã ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động sản xuất và kinh doanh của Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn, công ty mẹ, và do đó cũng ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất và kinh doanh của Công ty và công ty con. Nghị định 100/2019/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2020 cũng ảnh hưởng đến ngành sản xuất kinh doanh bia rượu. Ban Giám đốc Công ty đã điều chỉnh chiến lược kinh doanh và áp dụng các biện pháp kiểm soát chi phí để giảm thiểu tác động tài chính của các sự kiện này. Mặc dù Việt Nam đã cho phép tất cả các lĩnh vực kinh doanh được mở cửa hoạt động trở lại, nhưng hoạt động du lịch quốc tế vẫn tạm thời bị đóng cửa. Ban Giám đốc Công ty vẫn tiếp tục theo dõi tình hình đại dịch Covid-19 để đưa ra các giải pháp kinh doanh phù hợp.



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

5. Báo cáo bộ phận

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Nhóm Công ty là sản xuất và kinh doanh các sản phẩm bia. Hoạt động khác là cung cấp dịch vụ cho thuê văn phòng và kho bãi. Trong năm, hoạt động kinh doanh khác chiếm tỷ trọng không đáng kể trong tổng doanh thu và kết quả hoạt động của Nhóm Công ty. Theo đó thông tin tài chính trình bày trên bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 và ngày 1 tháng 1 năm 2020 và toàn bộ doanh thu và chi phí trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 và ngày 31 tháng 12 năm 2019 chủ yếu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Nhóm Công ty.

Về mặt địa lý, Nhóm công ty chỉ hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

6. Tiền và các khoản tương đương tiền

	31/12/2020	1/1/2020
	VND	VND
Tiền mặt	187.113.400	80.359.900
Tiền gửi ngân hàng	28.588.829	92.153.346
Các khoản tương đương tiền	64.134.000.000	58.700.000.000
	<hr/>	<hr/>
	64.349.702.229	58.872.513.246

Các khoản tương đương tiền phản ánh các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng với thời gian đáo hạn không quá ba tháng kể từ ngày gửi và hưởng lãi suất từ 3,0% đến 4,6% một năm (1/1/2020: 5,0% đến 6,9% một năm).

7. Các khoản đầu tư tài chính

(a) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn – ngắn hạn

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn – ngắn hạn phản ánh các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng với thời gian đáo hạn trên ba tháng kể từ ngày gửi nhưng dưới mười hai tháng kể từ ngày báo cáo. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được gửi bằng VND và hưởng lãi suất từ 3,9% đến 6,3% một năm (1/1/2020: 6,6% đến 7,4% một năm).



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(b) Các khoản đầu tư tài chính dài hạn

	31/12/2020			1/1/2020						
	Số lượng cổ phiếu	% sở hữu và quyền biểu quyết	Dự phòng VND	Giá trị ghi sổ VND	Giá trị hợp lý VND	% sở hữu và quyền biểu quyết	Số lượng cổ phiếu	Dự phòng VND	Giá trị ghi sổ VND	Giá trị hợp lý VND
Đầu tư vào:										
Công ty liên kết										
• Công ty Cổ phần bia Sài Gòn - Bạc Liêu	2.402.400	20%	-	37.782.210.432	-	20%	2.402.400	-	39.669.672.622	-
Đơn vị khác:										
• Công ty Cổ phần Bia - Nước Giải Khát Sài Gòn - Tây Đô	1.891.807	9,46%	-	13.980.715.400	-	9,46%	(*) 1.891.807	-	13.980.715.400	(*)
• Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng (**)	145.060	0,05%	-	2.155.186.800	-	1,28%	(*) 145.060	(319.597.560)	2.155.186.800	(*)
				53.918.112.632					55.805.574.822	(319.597.560)

(*) Nhóm Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này để thuyết minh trong báo cáo tài chính hợp nhất bởi vì không có giá niêm yết trên thị trường cho các khoản đầu tư này và các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện không có hướng dẫn về cách tính giá trị hợp lý sử dụng các kỹ thuật định giá. Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này có thể khác với giá trị ghi sổ.

(**) Ngày 4 tháng 6 năm 2020, Nhóm Công ty nhận được thông báo chính thức của Công ty Cổ phần Dịch vụ và Thương mại DIC (“DCD”), công ty mà Nhóm Công ty đầu tư vào, thông báo DCD được sát nhập vào Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng (“DIG”), và do đó cổ phiếu của DCD không còn được giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng Khoán Hà Nội. Nhóm Công ty được quyền hoán đổi cổ phiếu của DCD vào cổ phiếu của DIG theo tỷ lệ 1:1. Tại ngày báo cáo, thủ tục hoán đổi cổ phiếu vẫn đang được thực hiện.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

Biến động của đầu tư vào công ty liên kết trong năm như sau:

	2020	2019
	VND	VND
Số dư đầu năm	39.669.672.622	39.488.724.099
Phần lãi trong công ty liên kết	514.937.810	3.784.548.523
Cổ tức được chia	(2.402.400.000)	(3.603.600.000)
	37.782.210.432	39.669.672.622

Thông tin trích lược từ bảng cân đối kế toán và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 như sau:

	Tổng tài sản	Tổng nợ phải trả	Tổng nguồn vốn	Lợi nhuận thuần sau thuế
	VND	VND	VND	VND
Tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020	306.015.093.336	117.104.041.172	188.911.052.164	2.574.689.051
	306.015.093.336	117.104.041.172	188.911.052.164	2.574.689.051
Tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019	355.887.265.323	157.538.902.210	198.348.363.113	18.224.159.267
	355.887.265.323	157.538.902.210	198.348.363.113	18.224.159.267

Biến động của dự phòng đầu tư tài chính dài hạn trong năm như sau:

	2020	2019
	VND	VND
Số dư đầu năm	319.597.560	849.646.800
Dự phòng hoàn nhập trong năm	(319.597.560)	(530.049.240)
	-	319.597.560

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

8. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

(a) Phải thu của khách hàng chi tiết theo các khách hàng lớn

	31/12/2020	1/1/2020
	VND	VND
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn	15.010.203.450	15.542.996.040
Các khách hàng khác	135.425.850	47.460.508
	<hr/>	<hr/>
	15.145.629.300	15.590.456.548

(b) Phải thu của khách hàng là các bên liên quan

	31/12/2020	1/1/2020
	VND	VND
Công ty mẹ Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn	15.010.203.450	15.542.996.040
	<hr/>	<hr/>

Khoản phải thu thương mại từ công ty mẹ không có đảm bảo, không hưởng lãi và có thể thu được khi yêu cầu.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

9. Hàng tồn kho

	31/12/2020		1/1/2020	
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND
Hàng mua đang đi trên đường	13.100.000	-	-	-
Nguyên vật liệu	22.455.190.906	-	24.148.154.614	-
Công cụ dụng cụ và phụ tùng thay thế	5.798.963.974	(1.777.406.566)	8.584.617.292	(2.390.987.477)
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	25.036.030.448	-	23.130.351.223	-
Thành phẩm	11.617.538.324	-	28.360.644.039	-
Hàng hóa	359.672.150	-	151.886.750	-
	65.280.495.802	(1.777.406.566)	84.375.653.918	(2.390.987.477)

Trong hàng tồn kho tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 có 1.777 triệu VND (1/1/2020: 2.391 triệu VND) là phụ tùng thay thế chậm luân chuyển.

Biến động của dự phòng giảm giá hàng tồn kho trong năm như sau:

	2020 VND	2019 VND
Số dư đầu năm	2.390.987.477	-
Dự phòng trích lập trong năm	560.953.636	2.390.987.477
Dự phòng hoàn nhập trong năm	(1.174.534.547)	-
Số dư cuối năm	1.777.406.566	2.390.987.477



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

10. Tài sản cố định hữu hình

Nguyên giá	Nhà cửa, vật kiến trúc VND	Máy móc và thiết bị VND	Phương tiện vận chuyển VND	Thiết bị quản lý VND	Tổng VND
Số dư đầu năm	171.466.682.813	767.624.597.546	14.631.408.768	16.379.145.422	970.101.834.549
Tăng trong năm	-	3.322.065.277	-	-	3.322.065.277
Chuyển từ xây dựng cơ bản dở dang Thanh lý	1.524.181.816	13.450.512.744 (697.108.091)	-	-	14.974.694.560 (1.765.728.211)
Số dư cuối năm	172.990.864.629	783.700.067.476	13.562.788.648	16.379.145.422	986.632.866.175
Giá trị hao mòn lũy kế					
Số dư đầu năm	53.212.379.913	339.808.176.506	9.238.390.927	10.106.478.962	412.365.426.308
Khấu hao trong năm	8.420.571.635	57.073.174.404 (554.380.818)	1.168.751.409 (1.068.620.120)	1.456.318.378	68.118.815.826 (1.623.000.938)
Số dư cuối năm	61.632.951.548	396.326.970.092	9.338.522.216	11.562.797.340	478.861.241.196
Giá trị còn lại					
Số dư đầu năm	118.254.302.900	427.816.421.040	5.393.017.841	6.272.666.460	557.736.408.241
Số dư cuối năm	111.357.913.081	387.373.097.384	4.224.266.432	4.816.348.082	507.771.624.979

Trong tài sản cố định hữu hình tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 có các tài sản có nguyên giá 55.389 triệu VND (1/1/2020: 51.547 triệu VND) đã khấu hao hết nhưng vẫn đang được sử dụng.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại là 195.982 triệu VND (1/1/2020: 219.987 triệu VND) được thế chấp tại ngân hàng để đảm bảo cho các khoản vay của Nhóm Công ty (Thuyết minh 17).



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

11. Bất động sản đầu tư

	Nhà cửa, vật kiến trúc VND
Nguyên giá	
Số dư đầu năm và cuối năm	12.588.185.818
Giá trị hao mòn lũy kế	
Số dư đầu năm	6.536.482.420
Khấu hao trong năm	1.088.543.928
Số dư cuối năm	7.625.026.348
Giá trị còn lại	
Số dư đầu năm	6.051.703.398
Số dư cuối năm	4.963.159.470

Nhóm Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư để thuyết minh trong báo cáo tài chính hợp nhất bởi vì các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện không có hướng dẫn về cách tính giá trị hợp lý sử dụng các kỹ thuật định giá. Giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư có thể khác với giá trị ghi sổ.

12. Xây dựng cơ bản dở dang

	2020 VND	2019 VND
Số dư đầu năm	7.922.181.819	-
Tăng trong năm	7.778.176.143	19.191.877.393
Chuyển sang tài sản cố định hữu hình	(14.974.694.560)	(11.269.695.574)
Số dư cuối năm	725.663.402	7.922.181.819

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

13. Chi phí trả trước dài hạn

	Tiền thuê đất trả trước VND	Bao bì luân chuyển VND	Công cụ và dụng cụ VND	Tổng VND
Số dư đầu năm	12.138.244.228	2.921.688.644	614.180.181	15.674.113.053
Tăng trong năm	-	418.279.700	1.089.647.060	1.507.926.760
Phân bổ trong năm	(515.407.581)	(2.461.477.158)	(718.488.417)	(3.695.373.156)
Số dư cuối năm	11.622.836.647	878.491.186	985.338.824	13.486.666.657

14. Phải trả người bán ngắn hạn

(a) Phải trả người bán chi tiết theo các nhà cung cấp lớn

	Giá gốc/Số có khả năng trả nợ 31/12/2020 VND	1/1/2020 VND
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn	2.880.160.877	7.432.590.235
Công ty TNHH Chế biến Lương thực Trường Thắng	2.662.116.720	2.535.531.600
Các nhà cung cấp khác	7.397.026.142	9.674.924.608
	12.939.303.739	19.643.046.443

(b) Phải trả người bán là các bên liên quan

	Giá gốc/Số có khả năng trả nợ 31/12/2020 VND	1/1/2020 VND
Công ty mẹ		
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn	2.880.160.877	7.432.590.235
Bên liên quan khác		
Công ty TNHH Một Thành Viên Cơ khí Sa Be Co	-	203.182.724

Khoản phải trả thương mại cho công ty mẹ và bên liên quan khác không có đảm bảo, không chịu lãi và phải hoàn trả khi có yêu cầu.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

15. Thuế phải nộp Nhà nước

	1/1/2020 VND	Số phát sinh trong năm VND	Số đã nộp/cần trừ trong năm VND	31/12/2020 VND
Thuế tiêu thụ đặc biệt	64.571.461.604	739.172.782.204	(716.330.097.156)	87.414.146.652
Thuế thu nhập doanh nghiệp	7.666.241.560	14.177.679.597	(15.798.294.975)	6.045.626.182
Thuế giá trị gia tăng	6.639.325.087	155.163.874.533	(150.063.697.074)	11.739.502.546
Thuế thu nhập cá nhân	140.218.178	3.650.484.485	(3.213.709.214)	576.993.449
Thuế xuất nhập khẩu	-	10.896.515	(10.896.515)	-
Tiền thuê đất	-	135.462.795	(135.462.795)	-
Các loại thuế khác	-	6.088.000	(6.088.000)	-
	79.017.246.429	912.317.268.129	(885.558.245.729)	105.776.268.829

16. Phải trả ngắn hạn khác

	31/12/2020 VND	1/1/2020 VND
Cổ tức phải trả	3.870.082.808	5.485.733.808
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	613.243.320	334.050.000
Phải trả khác	4.633.423.209	4.005.582.762
	9.116.749.337	9.825.366.570

17. Vay ngắn hạn

	1/1/2020	Biến động trong năm		31/12/2020
	Giá trị ghi sổ/Số có khả năng trả nợ VND	Tăng VND	Giảm VND	Giá trị ghi sổ/Số có khả năng trả nợ VND
Vay ngắn hạn (*)	144.973.056.278	352.992.636.012	(497.965.692.290)	-

(*) Vay ngắn hạn thể hiện khoản vay từ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam (“Vietinbank”) – Chi nhánh 4. TP. Hồ Chí Minh với hạn mức tín dụng là 55.000 triệu VND và chịu lãi suất từ 4,8% đến 6,2% một năm. Khoản vay này được dùng để bổ sung vốn lưu động của Nhóm Công ty và được đảm bảo bằng tài sản cố định hữu hình hình thành từ dự án Nhà máy Bia Sài Gòn – Sóc Trăng của Nhóm Công ty, có giá trị còn lại tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 là 195.982 triệu VND (1/1/2020: 219.987 triệu VND) (Thuyết minh 10). Thời hạn cho vay tối đa của từng khoản vay là 6 tháng kể từ ngày giải ngân khoản vay đó. Số dư đầu năm của khoản vay ngắn hạn đã được hoàn trả toàn bộ trong năm.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

18. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Quỹ này được trích lập từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Nhóm Công ty theo sự phê duyệt của các cổ đông tại cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông của Công ty. Quỹ được sử dụng để chi trả các khoản khen thưởng và phúc lợi cho nhân viên của Nhóm Công ty theo chính sách khen thưởng và phúc lợi của Nhóm Công ty.

Biến động của quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm như sau:

	2020	2019
	VND	VND
Số dư đầu năm	14.934.879.298	17.123.617.826
Trích lập trong năm (Thuyết minh 20)	13.000.000.000	12.503.108.622
Điều chỉnh quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 20)	-	4.125.226.693
Sử dụng trong năm	(11.891.781.937)	(15.405.887.433)
Chuyển sang quỹ công tác xã hội	-	(3.411.186.410)
	<hr/>	<hr/>
Số dư cuối năm	16.043.097.361	14.934.879.298

19. Dự phòng phải trả dài hạn

Dự phòng phải trả dài hạn phản ánh dự phòng trợ cấp thôi việc. Biến động của dự phòng trợ cấp thôi việc trong năm như sau:

	2020	2019
	VND	VND
Số dư đầu năm	6.604.458.871	6.943.129.071
Dự phòng hoàn nhập trong năm	-	(113.002.945)
Dự phòng sử dụng trong năm	(33.825.000)	(225.667.255)
	<hr/>	<hr/>
Số dư cuối năm	6.570.633.871	6.604.458.871



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

20. Thay đổi vốn chủ sở hữu

	Vốn cổ phần VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối VND	Tổng VND
Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2019	145.000.000.000	219.010.945.308	165.320.681.009	529.331.626.317
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	161.277.401.727	161.277.401.727
Cổ tức (Thuyết minh 22)	-	-	(29.000.000.000)	(29.000.000.000)
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 18)	-	-	(12.503.108.622)	(12.503.108.622)
Điều chỉnh quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 18)	-	-	(4.125.226.693)	(4.125.226.693)
Trích quỹ công tác xã hội	-	-	(431.002.849)	(431.002.849)
Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2020	145.000.000.000	219.010.945.308	280.538.744.572	644.549.689.880
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	114.326.733.674	114.326.733.674
Cổ tức (Thuyết minh 22)	-	-	(72.500.000.000)	(72.500.000.000)
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 18)	-	-	(13.000.000.000)	(13.000.000.000)
Trích quỹ công tác xã hội	-	-	(559.252.691)	(559.252.691)
Điều chỉnh quỹ công tác xã hội	-	-	(374.479.416)	(374.479.416)
Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2020	145.000.000.000	219.010.945.308	308.431.746.139	672.442.691.447



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

21. Vốn cổ phần

Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành của Công ty là:

	31/12/2020 và 1/1/2020	
	Số cổ phiếu	VND
Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành		
Cổ phiếu phổ thông	14.500.000	145.000.000.000
Số cổ phiếu đang lưu hành		
Cổ phiếu phổ thông	14.500.000	145.000.000.000

Cổ phiếu phổ thông có mệnh giá là 10.000 VND. Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một quyền biểu quyết tại các cuộc họp cổ đông của Công ty. Các cổ đông được nhận cổ tức mà Công ty công bố vào từng thời điểm. Tất cả cổ phiếu phổ thông đều có thứ tự ưu tiên như nhau đối với tài sản còn lại của Nhóm Công ty. Đối với cổ phiếu đã được Công ty mua lại, các quyền trên đều bị tạm ngừng cho tới khi chúng được phát hành lại.

Không có biến động vốn cổ phần trong năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 và ngày 31 tháng 12 năm 2019.

22. Cổ tức

Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty ngày 10 tháng 3 năm 2020, Đại Hội đồng Cổ đông của Công ty đã phê duyệt cổ tức cho các cổ đông là 72.500 triệu VND (tương đương 5.000 VND/cổ phiếu) từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2019 (2019: 58.000 triệu VND, tương đương 4.000 VND/cổ phiếu, từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2018).

Tại cuộc họp ngày 29 tháng 7 năm 2020 và ngày 2 tháng 11 năm 2020, Hội đồng Quản trị của Công ty đã quyết định tạm ứng cổ tức cho các cổ đông lần lượt là 29.000 triệu VND (tương đương 2.000 VND/cổ phiếu), từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020 (2019: tạm ứng cổ tức cho các cổ đông là 29.000 triệu VND từ lợi nhuận để lại năm 2019, tương đương 2.000 VND/cổ phiếu, từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2019).

23. Quỹ đầu tư phát triển

Quỹ đầu tư phát triển được trích lập từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo nghị quyết của Đại Hội đồng Cổ đông của Công ty. Quỹ này được thành lập nhằm mục đích mở rộng kinh doanh trong tương lai.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

24. Các khoản mục ngoài bảng cân đối kế toán

(a) Cam kết thuê

Các khoản tiền thuê tối thiểu phải trả cho các hợp đồng thuê hoạt động không được hủy ngang như sau:

	31/12/2020	1/1/2020
	VND	VND
Trong vòng một năm	1.332.972.460	1.298.386.486
Từ hai đến năm năm	5.559.350.261	5.455.246.480
Sau năm năm	36.550.975.177	37.988.051.418
	<hr/>	<hr/>
	43.443.297.898	44.741.684.384
	<hr/>	<hr/>

(b) Cam kết chi tiêu vốn

Tại ngày báo cáo, Nhóm Công ty có các cam kết vốn sau đã được duyệt nhưng chưa được phản ánh trong bảng cân đối kế toán:

	31/12/2020	1/1/2020
	VND	VND
Đã được duyệt nhưng chưa ký kết hợp đồng	1.140.642.002	5.778.493.943
Đã được duyệt và đã ký kết hợp đồng	1.440.000.000	4.915.909.091
	<hr/>	<hr/>
	2.580.642.002	10.694.403.034
	<hr/>	<hr/>

(c) Tài sản nhận giữ hộ bên thứ ba

	Đơn vị	31/12/2020	1/1/2020
Chai	Chai	982.066	850.313
Két	Két	31.451	71.451
		<hr/>	<hr/>

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

25. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

Tổng doanh thu thể hiện tổng giá trị hàng đã bán và dịch vụ đã cung cấp, không bao gồm thuế giá trị gia tăng và thuế tiêu thụ đặc biệt.

Doanh thu thuần bao gồm:

	2020	2019
	VND	VND
Tổng doanh thu		
▪ Bán thành phẩm	804.886.761.331	1.018.211.436.183
<i>Doanh thu bán thành phẩm đã bao gồm</i>		
<i>thuế tiêu thụ đặc biệt</i>	<i>1.544.059.543.535</i>	<i>1.918.581.760.430</i>
<i>Thuế tiêu thụ đặc biệt</i>	<i>(739.172.782.204)</i>	<i>(900.370.324.247)</i>
▪ Cung cấp dịch vụ	1.523.314.784	1.636.140.365
▪ Doanh thu khác	11.622.108.028	9.792.562.039
	<hr/>	<hr/>
	818.032.184.143	1.029.640.138.587

26. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp

	2020	2019
	VND	VND
Tổng giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp		
▪ Giá vốn thành phẩm đã bán	679.097.297.318	823.754.247.315
▪ Giá vốn dịch vụ đã cung cấp	1.139.924.880	1.270.684.611
▪ (Hoàn nhập dự phòng)/dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(613.580.911)	2.390.987.477
▪ Giá vốn khác	1.324.690.983	708.176.234
	<hr/>	<hr/>
	680.948.332.270	828.124.095.637

27. Doanh thu hoạt động tài chính

	2020	2019
	VND	VND
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	8.784.955.010	4.479.607.306
Cổ tức được chia	3.783.614.000	2.459.349.100
Doanh thu tài chính khác	100.457	-
	<hr/>	<hr/>
	12.568.669.467	6.938.956.406

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

28. Chi phí tài chính

	2020	2019
	VND	VND
Chi phí lãi vay	3.630.899.886	6.267.610.001
Hoàn nhập dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	(319.597.560)	(530.049.240)
	<hr/>	<hr/>
	3.311.302.326	5.737.560.761
	<hr/>	<hr/>

29. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	2020	2019
	VND	VND
Chi phí nhân viên	12.016.122.569	13.887.436.083
Chi phí khấu hao và phân bổ	1.330.289.083	1.538.264.849
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.705.247.075	2.459.773.180
Chi phí quản lý khác	5.950.838.169	7.564.772.781
	<hr/>	<hr/>
	21.002.496.896	25.450.246.893
	<hr/>	<hr/>

30. Chi phí sản xuất và kinh doanh theo yếu tố

	2020	2019
	VND	VND
Chi phí nguyên vật liệu trong chi phí sản xuất	497.716.432.635	615.501.492.340
Chi phí nhân công và nhân viên	48.589.374.158	55.513.821.382
Chi phí khấu hao và phân bổ	69.207.359.754	68.047.160.669
Chi phí dịch vụ mua ngoài	48.013.683.173	54.682.638.039
Chi phí khác	38.423.979.446	59.932.432.547
	<hr/>	<hr/>

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

31. Thuế thu nhập doanh nghiệp

(a) Ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

	2020	2019
	VND	VND
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành		
Năm hiện hành	13.592.096.605	20.061.585.378
Điều chỉnh chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp của năm trước	585.582.992	6.989.771
	14.177.679.597	20.068.575.149
 Lợi ích thuế thu nhập hoãn lại		
Phát sinh và hoàn nhập các chênh lệch tạm thời	(2.077.434.812)	-
	12.100.244.785	20.068.575.149

(b) Đối chiếu thuế suất thực tế

	2020	2019
	VND	VND
Lợi nhuận kế toán trước thuế	126.426.978.459	181.345.976.876
 Thuế tính theo thuế suất của Công ty	25.285.395.692	36.269.195.375
Chi phí không được khấu trừ thuế	988.099.199	343.712.496
Thu nhập không bị tính thuế	(756.722.800)	(491.869.820)
Ưu đãi thuế	(3.874.582.776)	(5.576.218.406)
Ảnh hưởng của mức thuế suất khác áp dụng đối với công ty con	(7.476.738.596)	(11.603.328.098)
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa được ghi nhận	(573.354.114)	1.120.093.831
Ghi nhận thuế thu nhập hoãn lại chưa được ghi nhận	(2.077.434.812)	-
Điều chỉnh chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp của năm trước	585.582.992	6.989.771
	12.100.244.785	20.068.575.149

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(c) Thuế suất áp dụng

(i) Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây (“Công ty”)

Theo các điều khoản trong Luật Thuế Thu nhập, Công ty có nghĩa vụ nộp cho Nhà nước thuế thu nhập bằng 20% trên lợi nhuận tính thuế.

(ii) Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng (“Công ty con”)

Theo Giấy Chứng nhận Đầu tư số 59221000029 do Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 3 tháng 4 năm 2012, Công ty con được hưởng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 10% trên lợi nhuận tính thuế trong 15 năm kể từ khi đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh (năm 2014) và được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 4 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế (từ năm 2014 đến năm 2017) và giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo (từ năm 2018 đến năm 2026).

Mức thuế suất thuế thu nhập thông thường áp dụng cho doanh nghiệp chưa tính các ưu đãi là 20%.

32. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Việc tính toán lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 dựa trên số lợi nhuận thuộc về cổ đông phổ thông sau khi trừ đi số phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm và số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền, chi tiết như sau:

(i) Lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông phổ thông

	2020	2019
	VND	VND
Lợi nhuận thuần trong năm	114.326.733.674	161.277.401.727
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	(13.000.000.000)	(16.628.335.315)
Lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông phổ thông	<u>101.326.733.674</u>	<u>144.649.066.412</u>

(ii) Số cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền

Không có biến động số lượng cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 và ngày 31 tháng 12 năm 2019. Số cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền dùng để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu cho cả hai năm báo cáo là 14.500.000 cổ phiếu.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

33. Các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan

Ngoài các số dư với các bên liên quan được trình bày tại các thuyết minh khác của báo cáo tài chính hợp nhất này, trong năm Nhóm Công ty có các giao dịch chủ yếu sau với các bên liên quan:

	Giá trị giao dịch	
	2020	2019
	VND	VND
Công ty mẹ		
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn		
Bán thành phẩm (bao gồm thuế tiêu thụ đặc biệt)	1.544.059.543.535	1.917.666.892.430
Giao dịch khác	914.399.613	-
Mua nguyên vật liệu	422.207.937.294	553.164.287.162
Mua công cụ, dụng cụ	389.750.000	-
Cổ tức	36.975.000.000	14.790.000.000
Công ty liên kết		
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu		
Bán hàng hóa	28.602.000	1.550.000
Mua công cụ, dụng cụ	52.075.500	-
Cung cấp dịch vụ	44.338.784	-
Mượn công cụ, dụng cụ	3.653.638	-
Cổ tức	2.402.400.000	3.603.600.000
Các bên liên quan khác		
Công ty Cổ phần Bia - Nước Giải Khát Sài Gòn - Tây Đô		
Mua hàng hóa	32.940.000	27.361.819
Cổ tức	3.783.614.000	2.459.349.100
Mượn công cụ, dụng cụ	-	15.436.000
Công ty TNHH Một Thành Viên Thương mại Bia Sài Gòn		
Mua hàng hóa và dịch vụ	-	6.292.010.863
Bán hàng hóa	-	143.779.800
Công ty TNHH Một Thành Viên Cơ khí Sa Be Co		
Mua hàng hóa	675.025.540	1.723.974.000
Mua tài sản cố định	-	150.000.000
Mua dịch vụ	100.000.000	523.000.000
Công ty Cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Sông Hậu		
Mua hàng hóa	-	746.111.300
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Kiên Giang		
Bán hàng hoá	-	50.904.000

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Giá trị giao dịch	
	2020 VND	2019 VND
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Miền Trung		
Bán hàng hóa	-	23.645.806
Công ty Cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Miền Đông		
Mua hàng hoá	-	17.550.000
Công ty Cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Sông Tiền		
Mua hàng hoá	10.530.000	3.927.400
Nhân sự quản lý chủ chốt		
Lương, thưởng và các phúc lợi khác	8.896.087.965	10.156.500.468

34. Các giao dịch phi tiền tệ từ hoạt động đầu tư

	2020 VND	2019 VND
Mua tài sản cố định nhưng chưa thanh toán	413.420.098	-

35. Thông tin so sánh

Thông tin so sánh tại ngày 1 tháng 1 năm 2020 được mang sang từ số liệu trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019.

Ngày 24 tháng 2 năm 2021

Người lập



Trương Thị Mỹ Hồng
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Lê Đăng Khoa
Giám đốc